

thánh kinh

nguyệt - san



CƠ QUAN
BỒI LINH
HỘI THÁNH
TIN LÀNH
VIỆT NAM

399

THÁNG MƯỜI
1972



Suy-gẫm :

NÊN BÂY GIỜ CÒN CÓ BA ĐIỀU NÀY : ĐỨC-TIN, SỰ TRÔNG-CẬY, TÌNH YÊU-THƯƠNG ; NHƯNG ĐIỀU TRỌNG HƠN TRONG BA ĐIỀU ĐÓ LÀ TÌNH YÊU-THƯƠNG. HÃY NÔN - NẢ TÌM-KIẾM TÌNH YÊU-THƯƠNG. CŨNG HÃY ƯỚC-AO CÁC SỰ BAN-CHO THIÊNG-LIÊNG, NHÚT LÀ SỰ BAN-CHO NÓI TIÊN-TRỊ.

1 Cô-rinh-tô 13:13 — 14:1

Trong số này :

* NGUỒN YÊN-UI VÔ-TẬN * XIN GỬI CHO CHÚNG TÔI MỘT MỤC-SƯ * HỘI-THÁNH VIỆT-KIỀU TẠI BA-LÊ * MỘT TRANG TƯ-TƯỜNG * ƯU, KHUYẾT ĐIỀM NỀN CƠ-ĐỐC GIÁO-DỤC CỦA HTTLVN * KHÁT CHĂNG PHẢI VÌ KHÔNG NƯỚC * SỰ CẦU-NGUYỆN VỚI VẤN-ĐỀ GIÁO-DỤC * NGÀY KIỀNG ĂN CẦU-NGUYỆN * MỘT NGÀY GIẢNG ĐẠO TỰ-TỨC * NGUYÊN-VĂN BẢN THỎA-HIỆP GIỮA HTTLVN VÀ HỘI TRUYỀN-GIÁO CMA * SINH-HOẠT TRUYỀN-GIÁO : HỘI-THÁNH ĐẠI-HÀN THỂ NÀO ? — CAO-NGUYÊN BIỂN-ĐỒI-BƯỚC CHÂN TRUYỀN GIÁO — GHI ÂN ỦNG HỘ TRUYỀN GIÁO * BA-RA-BA * TÌM HIỂU TÂM-LÝ ĐỀ ÁP-DỤNG TRONG VIỆC GIÁO-DỤC THANH, THIẾU-NIÊN * MỘT VỊ TIỀN-PHONG HẦU VIỆC CHÚA HẾT LÒNG * VƯỜN CÂY XANH : EM THÍCH MÙA THU — TÌNH THƯƠNG CỨU-CHỨA — ĐỒ KINH THÁNH — GIỚI THIỆU CÂY TRONG VƯỜN — HỘP THƠ VCX... * TIN-TỨC HỘI-THÁNH * TIN VUI, BUỒN.

Hình-bìa : Người Samari nhờn-lành cứu người lâm nạn.



HỘP THƯ

MỘT TỜ BÁO TIN-LÀNH SỐNG BẰNG GÌ ?

- Bằng độc-giả mua báo
- Bằng độc-giả mua báo tặng độc-giả
- Bằng sự ủng-hộ đặc-biệt của độc-giả.

THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN SỐNG BẰNG GÌ ?

- Bằng độc-giả mua báo
- Bằng độc-giả mua báo tặng độc-giả
- Bằng sự ủng-hộ đặc-biệt của độc-giả.

- * HÃY MUA, ĐỌC TKNS
- * HÃY MUA TKNS TẶNG BẠN-HỮU
- * HÃY DÀNG VÀO QUỸ TKNS
- * TKNS LÀ MÓN QUÀ TRANG-NHÀ



— Chúng tôi cần một Ủy-viên Cố-Động, Phân-phối và Thu-Ngân cho TKNS tại mỗi Chi-Hội trên toàn-quốc.

— Phương-danh Quý vị sẽ được đăng lên mặt báo số tháng 12, 72. Xin biên thư ngay cho : **TKNS, hộp thư 329, Saigon** (nhớ xin ấn-ký của Chủ-tọa Hội-thánh).

thánh kinh nguyệt san

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ
14 Hồng-Bàng, Saigon 5
Hộp thư 329, Saigon

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tổng Thư-ký Tòa-soạn
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HẰNG

Quản-ly
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BÁO

Một số thường : 40 đồng
Trọn năm = 400 đồng
(10 hoặc 11 số
kể cả số đặc biệt)

T.K.N.S.



Xã thuyết

NGUỒN YÊN-ỦI VÔ-TẬN

Lời mở đầu của thư Cô-rin-tô thứ nhì là tâm-sự của người đã từng bị đau khổ gửi cho những kẻ đang bị đau-khổ, và tâm-sự của người đã từng được yên-ủi gửi cho những kẻ đang cần được yên-ủi.

Tác-giả chúc-tụng Đức Chúa Trời và đồng thời giới-thiệu cho độc-giả Ngài là nguồn yên-ủi vô-tận: «Chúc-tạ Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, là Cha hay thương xót, là Đức Chúa Trời ban mọi sự yên-ủi» (1:3). Ngài có đủ mọi thứ yên ỉ, nên không có sự đau-khổ nào mà Ngài không thể yên-ủi, cũng như câu: «Không có bệnh gì ở thế-gian mà thiên-đàng không thuốc chữa».

Phao-lô biết Đức Chúa Trời là nguồn yên-ủi vô-tận qua kinh-nghiệm bản-thân của ông: «Ngài yên-ủi chúng tôi trong mọi sự hoạn-nạn, hầu cho nhơn sự yên-ủi mà Ngài đã yên-ủi chúng tôi, thì chúng tôi cũng có thể yên-ủi kẻ khác trong sự hoạn-nạn nào họ gặp» (1:4). Bất cứ một sự hoạn-nạn nào

mà Phao-lô gặp, ông đều được Đức Chúa Trời yên-ủi. Ngài hằng đứng bên cạnh ông để binh-vực, nâng đỡ như Ngài đã từng «dựng hàng rào binh-vực ở bốn phía» ông Gióp và mọi vật thuộc về ông vậy. Nhờ kinh-nghiệm đó, Phao-lô đã có đủ ân-tứ và khả-năng để yên-ủi mọi người trong mọi sự hoạn nạn của họ, cũng như mỗi lần đọc lại sách Gióp, chúng ta đều nhận được sự yên-ủi, dầu hoạn-nạn của chúng ta có lớn đến đâu.

Phao-lô cũng chứng-minh thêm rằng: «Vì những sự đau-đớn của Đấng Christ chan-chứa trong chúng tôi thể nào, thì sự yên-ủi của chúng tôi bởi Đấng Christ cũng chứa-chan thể ấy.» (1:5). Tại đây Phao-lô nhấn mạnh đến cố-tích mà ông chịu đau-đớn là vì Chúa, nên hễ sự đau-đớn nhiều chừng nào thì sự yên-ủi cũng nhiều chừng nấy. Nên, khi ba bạn Hê-bơ-rơ bị quăng vào lò lửa hực nóng gấp bảy lần hơn lúc bình thường, thì họ không thấy nóng chi cả, vì chính Chúa đã chuẩn-bị sự hiện-diện của Ngài để vô-hiệu-hóa

sức nóng của nó. Ma-quỉ đã biết bao lần tức-tối, vì Đức Chúa Trời đã biến họa thành phước, đổi rủi ra may, chuyển bại vi thắng, khiến « mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ thương-yêu Ngài ».

vụ yên-ủi. Hãy ước-ao được như « Giô-sép mà các sứ-dồ đã đặt tên là Ba-na-ba, nghĩa là con trai của sự yên-ủi » (Sứ 4: 36). Còn chức-vụ « ngày đêm kiện cáo anh em chúng ta », xin hãy nhường cho ma-quỉ và sa-tan.

Chức-vụ chung của chúng ta là chức

TKNS

THÔNG CÁO



Văn phòng Tổng Liên Hội xin trân trọng thông cáo : Nhận biết thỉnh thoảng có tín hữu từ các tỉnh về các bệnh-viện công hay tư tại Đô-thành Saigon để được chữa bệnh ; trong đó có một số anh chị em không có thân nhân tại đây, nên thiếu người thăm viếng yên ủi.

Vậy trân trọng yêu cầu quý vị Mục-sư, Truyền-Đạo Chủ-Tọa Hội-Thánh hoặc cơ-quan vui lòng thông báo cho văn-phòng Tổng Liên Hội biết. Chúng tôi sẽ tin cho Đoàn Phụ-Nữ Tin-Lành Thủ-Đô, Đoàn Sinh-viên Học-sinh, Ủy-Ban Cứu Tế Xã-hội v. v... và yêu cầu các Đoàn Viên ấy tìm dịp đến thăm viếng và yên ủi bệnh nhân.

Về các thương bệnh binh quân-nhân đã có Đoàn Truyền Giáo trong Quân Đội thường xuyên thăm viếng tại Tổng-Y-Viện Cộng Hòa.

Nay thông cáo

TIN BUỒN

Mục-sư Nguyễn văn Thái đã phục-vụ Chúa tại HT Xóm-củi, Chợ-lớn nhưng bị kém sức, nên đã xin tạm nghỉ để bồi-dưỡng.

Sáng 26-9-72 ông đã tạm-biệt mọi người về yên-ngỉ trong nước vinh-quang của Chúa, thọ 57 tuổi. Tang-lễ cử-hành tại nhà thờ HT Hòa-hưng và an-táng tại nghĩa-trang Tin-lành Gòvấp hồi 9 giờ sáng ngày 28-9-72.

Xin thành-thật phân-ưu cùng bà quả phụ Mục-sư Nguyễn văn Thái và quý bửu quyến.

Mục-sư ĐOÀN VĂN MIẾNG
Hội trưởng TL

« XIN GỬI CHO CHÚNG TÔI MỘT MỤC-SƯ »

« Xin gửi cho chúng tôi một mục-sư » đó là lời yêu cầu của Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam tại Ba-lê, Pháp-Quốc. Vào tháng 8, 1971 Ông Jean Despeisse, một tín-hữu Việt-nam có Pháp tịch, nhân chuyến về thăm gia đình ở Sài-gòn đã mang theo lời yêu cầu trên của Hội-thánh Việt-nam tại Pháp. Ông kể, từ mùa Phục-sinh năm 1970, Mục-sư Daniel Bordreuil, nguyên là giáo-sĩ của Hội Truyền giáo Phước âm Liên Hiệp tại Việt nam — nay hầu việc Chúa giữa đồng-bào của Ông ở Ba-lê — đã tổ-chức một hội-thánh Việt Kiều ở đây. Bây giờ hội-thánh ấy có 50 người lớn và « có đủ khả-năng tài-chánh để cung lương cho một mục sư Việt-nam và gia-đình của ông ».

Vì chiến cuộc tại Việt nam, một số người Việt đã sang sinh sống ở Pháp. Cũng có một số du học sinh sang học và lập nghiệp luôn ở đây. Trong đó có người đã tin Chúa trước khi sang Pháp, có người đã tin Chúa qua sự làm chứng của các tín-hữu Pháp Việt. Và những người này đã lập hội-thánh Việt-kiều.

« Vì Ông Mục-sư Bordreuil phải giảng ở nhiều nhà thờ trong ngày Chúa nhật, nên chúng tôi phải cử lên một

LỜI TÒA-SOẠN.— Bài báo này do bạn Đoàn văn Sĩ viết và được hãng thông-lấn NEWSASIA phổ-biến rộng rãi trên thế-giới. Hai trong số những tạp-chỉ đăng bài này đã được gửi tới Việt-nam; một xuất bản ở Hương-cảng và một xuất-bảng ở tiểu-bang California, Hoa-kỳ. Chúng tôi xin dịch và đăng lại để công-hiến quý đọc giả.

tín-hữu thay thế hướng - dẫn buổi nhóm trong trường hợp ông Bordreuil vắng mặt. Chúng tôi cũng có tổ-chức Trường Chúa Nhật nữa ».

Được hỏi về đời sống thuộc-linh của tín-hữu Việt kiều tại Ba lê, Ông Despeisse nói, « anh em chúng tôi rất sốt sắng về công việc Chúa. Hầu hết chúng tôi đều có công ăn việc làm tốt và có một cuộc sống dễ chịu ». Ông cũng cho biết thêm là hội-thánh ông còn có đủ khả-năng để mở một thư viện nhỏ ngoài việc cung lương cho mục-sư và gia đình ông.

Theo nguồn tin chúng tôi nhận được Hội thánh Việt kiều dùng bản thánh-ca và Kinh-thánh của Hội-thánh Việt-nam. Trong các kỳ lễ lạc, Hội-thánh cũng có tổ chức những ban hợp ca, đơn ca; những ban đọc thi ca, Kinh-thánh,... Riêng chương-trình giảng-sinh năm 1970 có đến 25 mục và được xem như « rất vui-vẻ ».

Ông Mục-sư Hội-trưởng đang ao ước có thể gửi sang Ba lê một mục-sư để giúp nâng-đỡ phần thuộc-linh của anh em tín-hữu và để giảng Tin-lành cho Việt kiều mà theo báo cáo « có khoảng 500.000 » đang sanh sống ở đây ».

HỘI-THÁNH VIỆT-KIỀU TẠI BA-LÊ

• NGUYỄN VĂN NHỰ, Saigon

Bồn-báo vừa nhận được bài này, có những tin-tức và tài-liệu rất xác-thực về Hội-thánh Việt-Kiều tại Ba-lê. Chúng tôi xin đăng-tải nơi đây tiếp theo bài kêu gọi đăng trang 5, với hi-vọng các bạn đọc được thỏa-thức cầu-nguyện nhiều cho các anh em chúng ta tại Ba-lê.— LTS.

TÔI rất cảm ơn Chúa vì Ngài đã cho phép tôi có dịp tiện quý-báu xuất ngoại quan sát về Kỹ - Nghệ sản - xuất xe hơi tại nhiều xứ bên Âu - Châu tháng 4 năm 1972 vừa qua. Sau 4 lần xuất ngoại để du-học và quan-sát Kỹ Thuật, Chúa đã cho tôi có cơ-hội dự nhóm nhiều nhà thờ tại Hoa-Kỳ, Nhật Bản, Đan Mạch, Tây Đức, Thụy Sĩ và Ba-Lê. Dưới sự bảo-trợ của một Hãng Hoa-Kỳ, lần xuất ngoại vừa qua tôi có dịp tiện nhóm lại thờ phượng Chúa tại Hội-Thánh Việt-Kiều tại Ba-Lê và nhiều nhà thờ khác nhau ở mỗi xứ bên

Âu-Châu tại Tây Đức, Đan Mạch và Thụy Sĩ mà tôi đã ghé qua.

a.— *Kiến trúc nhà thờ* : Hầu hết các nhà thờ tại 3 xứ này có kiến trúc gần giống như nhau, như lầu chuông, những cửa sổ kính màu. Bên trong không sáng lắm nên cần phải có thật nhiều đèn dù là ban ngày.

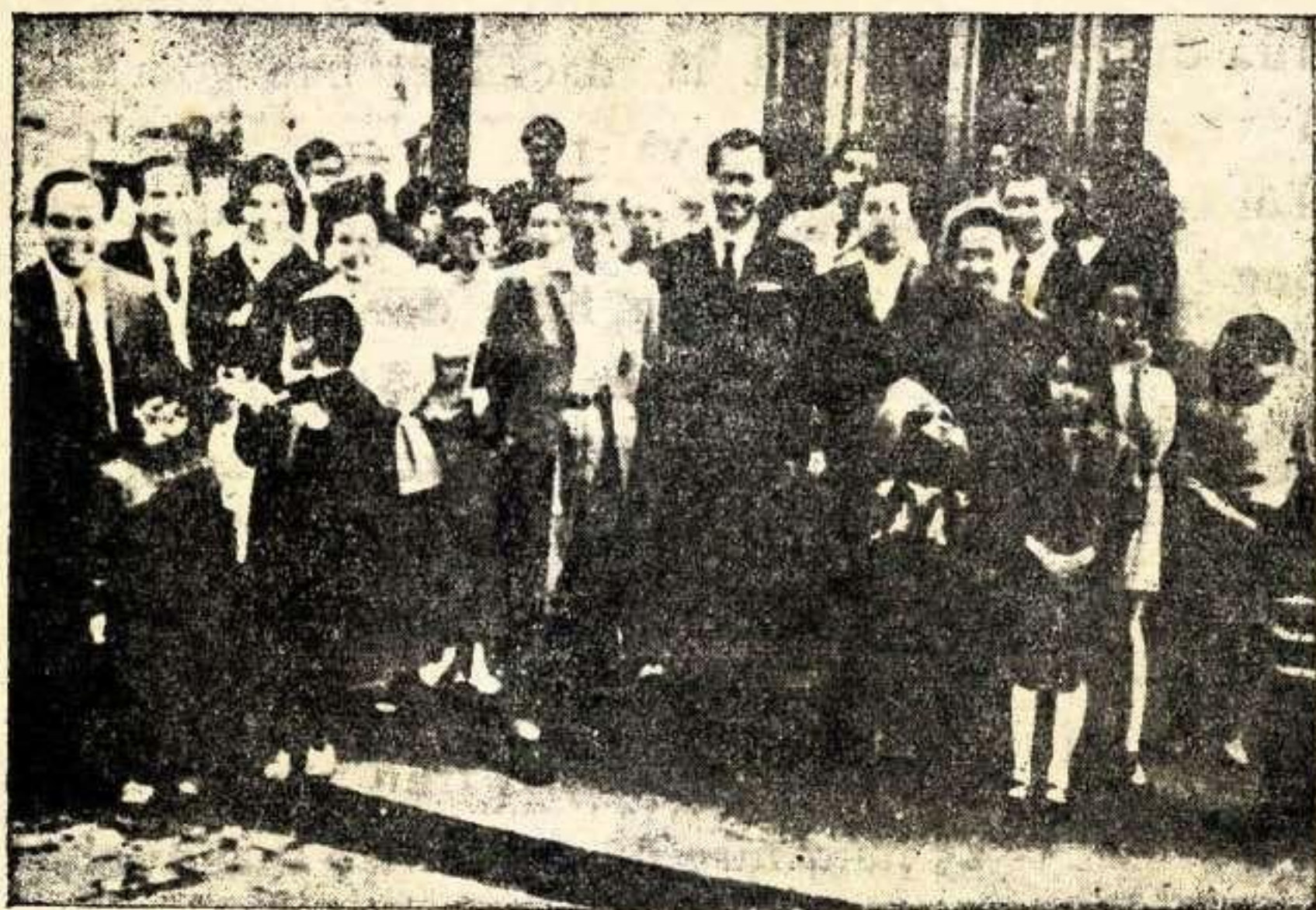
b.— *Tòa giảng* : Tòa giảng được trang hoàng với nhiều bóng đèn tạo thành một cảnh-trí thật nghiêm trang và chỉ dành cho vị Mục-sư chủ-tọa hành lễ mà thôi. Mọi công-tác khác liên quan đến buổi nhóm được sắp xếp ở một vị trí ngoài phạm-vi của tòa giảng chính ấy.

c.— *Lễ phục của Mục - sư* : Hầu hết các vị Mục-sư hành lễ nơi tòa giảng đặc biệt ấy đều mặc áo lễ đặc biệt, màu tím cùng nhiều màu khác nhau giống như áo của các Thầy Tế lễ thời Cựu ước. Đến giờ giảng luận vị Mục-sư chỉ có sắc phục màu đen hay trắng và giảng ngoài phạm vi của tòa giảng chính.

d.— *Chương trình thờ phượng* : Gồm có : Hát Thánh Ca, cầu nguyện, chào mừng tân khách, đọc Kinh Thánh và giảng luận. Đặc biệt chỉ có vị Mục-sư cầu nguyện suốt buổi nhóm.



Ông Nguyễn Văn Nhự trong buổi họp với Hội-thánh Việt-Kiều tại Ba-lê



Ông Nhựt với một số con cái Chúa
trước cửa nhà thờ

e.— *Giờ thờ phượng*: Chỉ thu gọn có 60 phút mà thôi vì có nhiều nhà thờ được tổ-chức 2 lần nhóm lại vào mỗi sáng Chúa nhật. Giờ học trường Chúa nhật từ 9g00 đến 10 giờ. Mỗi năm có 1 tháng nghỉ hè nên sự nhóm lại cũng tạm ngưng trong vòng 4 tuần lễ.

f.— *Tiệc thánh*: Lễ tiệc thánh được tổ-chức thật nghiêm trang. Các tín hữu lần lượt lên quỳ trên bao-lơn bao quanh Tòa giảng đặc biệt mỗi lần từ 15 đến 25 người tùy theo chỗ quỳ có được — Vị Mục sư tuần tự trao bánh thánh, đọc Kinh thánh, đồng dự, rót rượu nho vào ly, đọc Kinh thánh và đồng uống chén. Trong khi ấy các tín hữu đang ngồi cứ tiếp tục hát nhỏ bài hát về tiệc thánh để đợi đến lượt mình. Các người vừa dự tiệc thánh xong trở về chỗ mình, tiếp tục hát để một số tín-hữu khác lên dự lễ. Lễ Tiệc thánh chấm dứt vị Mục sư cầu nguyện, chúc phước và giải tán.

g.— *Thành phần tín hữu*: Hầu hết các

tín hữu nhóm lại vào sáng Chúa nhật đều là những vị có tuổi, thanh niên rất ít.

h.— *Hội thánh Việt Kiều tại Ba-Lê*: Hội thánh Việt Kiều tại Ba-Lê có được hơn 10 gia đình gồm chừng 40 người nhóm lại thường xuyên vào chiều Chúa nhật từ 15g30 đến 16g30 do Ông Mục sư Pháp, Ông D. A. Bordreuil giảng giải khi bằng tiếng

Pháp thông dịch sang tiếng Việt và có tuần Ông giảng bằng tiếng Việt.

Nhà thờ này Hội-thánh Việt Kiều tạm mượn của Hội thánh Pháp do Ông Mục sư Bordreuil chủ tọa. Từ 10 giờ đến 11 giờ là giờ nhóm của người Pháp. Từ 15g30 đến 16g30 giờ nhóm của Việt-kiều — Từ 17g đến 18g là giờ nhóm của tín đồ người Nga.

Chúa nhật ngày 2 tháng 4, 1972 vừa qua tôi được cơ-hội thuận tiện dự lễ Kỷ niệm Chúa Phục Sinh tại Hội thánh Việt Kiều ở Ba-Lê và cũng là lễ Kỷ niệm Đệ nhị Chu niên ngày thành lập Hội thánh Việt Kiều tại Ba-lê.

Thành phần Ban Trị sự của Hội Thánh như sau: Thư ký: Ông Nguyễn đình Di (Tín đồ từ Nam Vang) Tư-Hóa: Thầy Lê-Hoàng-An (con ông Mục sư Lê-Văn-Trầm Sài gòn) Nghị viên: Ô. Jean Despeisse (Tín đồ Sài gòn) Ông Manset (Tín đồ Nguyễn Tri-Phương) Bà Nguyễn đình Di và Bà Nguyễn Thị Sang (Tín đồ Cần-Thơ). Hội Thánh

Việt Kiều chưa có nhà thờ nhóm riêng vì theo pháp lý Hội thánh chưa được phép của chánh quyền sở-tại và việc xin - phép đang xúc tiến — Tôi cũng có thì giờ làm chứng công việc Chúa tại Việt-Nam cho Việt Kiều bên ấy hiểu rõ hơn vì có nhiều tín hữu đã xa quê hương trên 10 năm nay. Tất cả tín hữu đều có lòng sốt sắng, ham mến sự nhóm lại hằng tuần cùng những buổi cầu nguyện tuần hoàn tại tư-gia. Sự liên lạc giữa các tín hữu rất mật-thiết và xem nhau như đồng chung một gia đình, đó là điều tôi rất cảm động thấy Chúa ban sự yêu thương thật trên tín hữu Việt Kiều nơi đất khách quê người. Số Việt Kiều đang sinh sống tại Ba-Lê có chừng 15 ngàn, nhưng chỉ có hơn 40 tín hữu nhóm lại hằng tuần thật là một số quá khiêm-tốn. Có rất nhiều tín hữu Việt-Nam đang sinh sống rải rác tại Ba-Lê nhưng Ban Trị Sự chưa tìm được địa chỉ. Ban Trị Sự cũng tin chắc là tín hữu Việt Kiều sẽ gia tăng với người cũ lẫn người mới. Hội Thánh Việt Kiều tại Ba-Lê ước mong có một vị Mục-sư người Việt sang để dẫn dắt Hội Thánh và hoạt động công việc Chúa chắc sẽ có kết quả nhiều. Điều lệ của Hội Thánh Tin Lành Việt-Nam cũng đang được áp dụng bên ấy. Một trường hợp đặc biệt đã xảy ra khiến tôi cảm động và nhiều tín hữu phải rơi lệ vào buổi nhóm kỷ niệm lễ Chúa Phục Sinh vừa qua tại Hội thánh Ba lê như sau.

Như thường lệ, chương trình kỷ niệm lễ Phục Sinh được khởi sự hồi 15 giờ 30

chiều Chúa nhật 2-4-1972. Chương trình thật là đặc biệt bao gồm nhiều tiết mục và tất cả con cái Chúa đồng một lòng vui vẻ dự lễ Phục Sinh. Sau giờ giảng luận đúng 17 g 15 Ông Mục-sư Bordreuil khởi sự ban tiệc thánh, sau khi hát xong, các tín đồ người Nga vào nhà thờ để nhóm lại vì giờ nhóm của họ là 17 giờ. Các Chức Viên Ban Trị Sự và Ông Mục-sư có đến gần xếp phân trần xin họ nán lại 15 phút nữa để dự lễ tiệc thánh nhưng sự thương lượng không kết quả. Muốn cho êm đẹp, Hội Thánh Việt Kiều phải ngưng lễ tiệc thánh và giải tán. Nhiều con cái Chúa vì quá xúc động khóc to lên thật thảm thiết, đó cũng là một sự thử thách cho tín hữu tại Ba-Lê và lễ tiệc thánh phải hoãn lại Chúa nhật sau. Xa quê hương, các tín hữu Việt Kiều có sự yêu thương thật của Chúa ban cho một cách lạ thường và đồng một lòng chung lo việc Chúa. Hầu hết tín hữu Việt Kiều tại Hội Thánh Ba-Lê, tôi cũng đã được quen rất nhiều từ trước bên Việt Nam nên khi gặp lại nơi đất khách quê người chúng tôi rất vui mừng và cảm tạ ơn Chúa về sự gặp gỡ đặc biệt này. Tất cả tín hữu đều mong ước có một nhà thờ riêng biệt và một vị Mục-sư Việt Nam để dẫn-dắt Hội Thánh, giảng-giải bằng tiếng Việt chắc chắn sẽ là ngọn đèn soi dẫn cho một số rất nhiều người Việt Nam trở lại cùng Chúa. Rất mong quý tín hữu ở Việt Nam cầu nguyện Chúa cho Hội Thánh Việt Kiều tại Ba-Lê hai điều cần thiết vừa kể trên.

Một trang tư-tưởng

★ ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

1. Trong đời tôi có nhiều lần thoát nạn sát nút, đến nỗi tôi phải tin quyết và biết chắc rằng chính Đức Chúa Trời đã giải-cứu tôi.

2. Có kẻ muốn sống lại không được sống ; có người mong chết lại chẳng chết cho. Như vậy, chứng-tỏ Đức Chúa Trời cầm quyền trên sự sống và sự chết.

3. Đừng nói : « Công-việc Chúa lớn-lao quá, khả-năng tôi nhỏ-bé quá, » để mà không hầu việc Chúa chi hết.

4. Học-trò mong có thầy giỏi, bệnh-nhân mong có bác-sĩ tài. Tín-hữu mong có người chăn thánh-thiện, tận-hiến, giống như Đức Chúa Jêsus. Tôi có làm cho họ thất-vọng chẳng ?

5. Lạy Chúa, con cảm-tạ Ngài vì Ngài đã cho con sống những ngày nguy-hiêm nhứt đề từng-trái những sự giải-cứu kỳ-diệu nhứt.

6. Nhiều Cơ-đốc-nhân đang sống dường như Đức Chúa Trời đã chết rồi.

7. Khi tình-hình hơi tối-tăm, người ta còn tin Chúa ; khi tình-hình rất tối-tăm và ánh sáng gần lộ ra, thì người ta thường mất đức-tin.

8. Tôi vững lòng tin Chúa vì không muốn bị hồ-thẹn khi phép lạ xảy ra.

9. Trong chức-vụ truyền-giảng Tin-Lành, có những người được Chúa kêu gọi mà không vô, lại có những người không được Chúa kêu-gọi mà cứ vô.

10. Hiện-diện của Đức Thánh-Linh không thể thực-hiện bằng sự tôn-nghiêm, long-trọng, hùng-hồn, nhưng bằng sự xưng ra và lìa-bỏ tội-lỗi, xin lỗi và bồi-hoàn đầy-đủ, thánh-hóa và hữu-hiệu-hóa con người.

11. Kèm theo tôi-tớ của Đức Chúa Trời, cái đáng kể không phải là phẩm-tước, bằng-cấp hay tiện-nghi, mà là Thần-Linh của Đức Chúa Trời, — Thần-Linh thánh-thiện, nhân-ái, thanh-liêm và vô-tư.

12. Cuộc linh-chiến với ma-quỉ tiếp-tục cho đến ngày chúng ta gặp Chúa, chứ không thể đình-chiến hoặc ký-kết hòa ước với ma-quỉ.

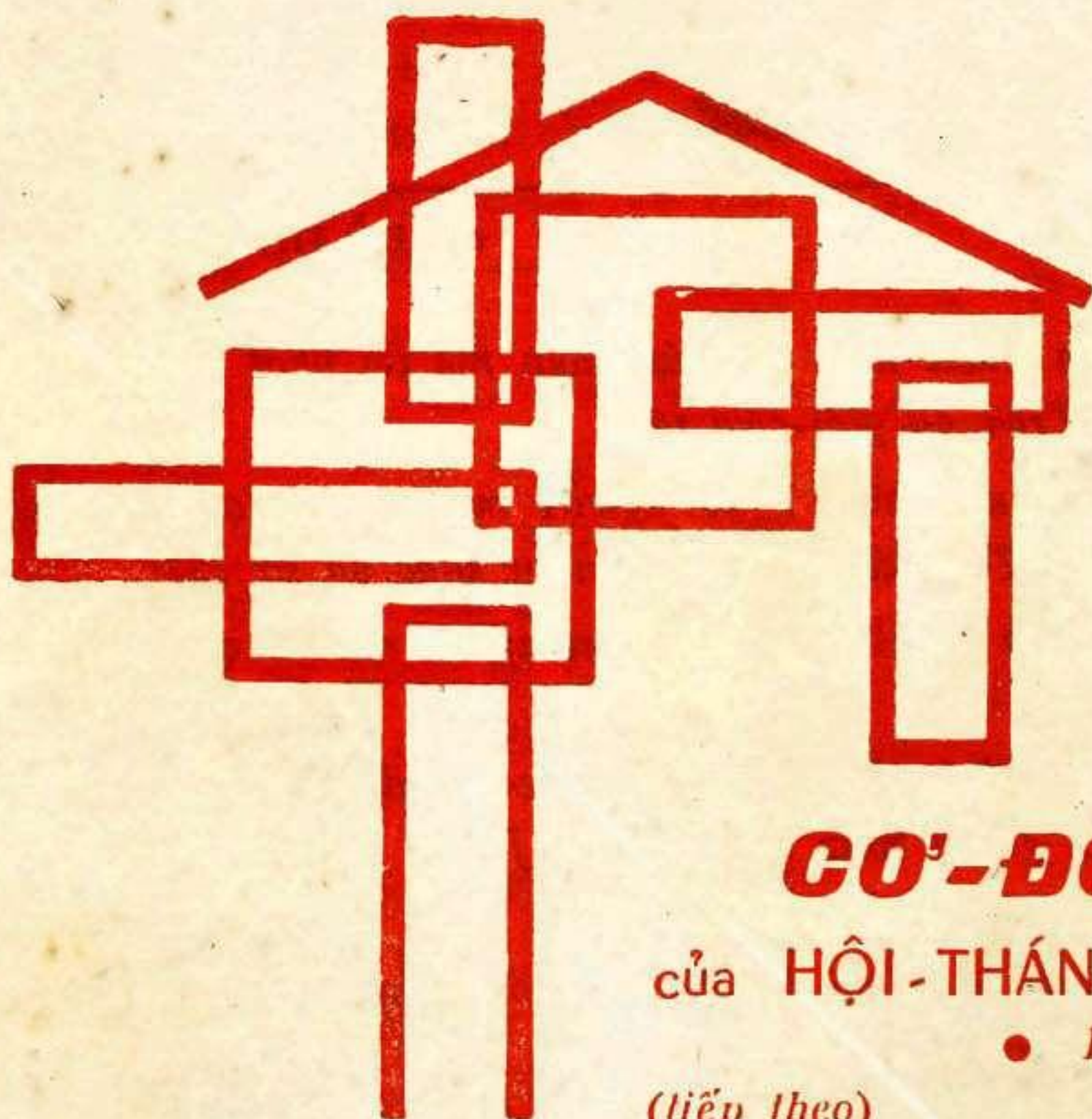
13. Hãy yên lòng và hết sức hầu việc Đức Chúa Trời. Ngài biết lúc nào và cách nào rước ông về Nước Vinh-hiến như một chiến-sĩ khải-hoàn.

14. Nếu không làm vinh-hiến Đức Chúa Trời khi sống, thì cũng không thể làm vinh-hiến Ngài khi chết.

15. Tôi đã trải-nghiệm và chứng-kiến những sự-việc bắt-buộc mình phải tin rằng có Đức Chúa Trời Chí-thánh và ma-quỉ đại-ác.

16. Tôi không bao giờ dám tự đề cao vì tự biết mình rõ quá.

17. Đức Chúa Trời chẳng ban ơn cho kẻ dua-nịnh Ngài hoặc toan hối-lộ Ngài, nhưng cho ai hết lòng kính-mến và kính sợ Ngài.



Ưu
khuyết
điểm
nên

CƠ-ĐỐC GIÁO-DỤC

của HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

(liếp theo)

● Bài của Mục-sư PHẠM XUÂN TÍN
Thần học viện Nha Trang

III.— Chương-Trình

Tổng-Nho viết: « Học mà không thông đến Trời và người thì chưa gọi được là học. » (Học bất-tế thiên nhân tắc, bất túc vị chi học.)

Mục-đích của sự học theo Tổng-Nho đặt nặng trên chương-trình học-tập. Chương-trình học-tập của Cơ-đốc Giáo-dục cần phải được cân-xúng. Chương-trình ấn-định các bộ-môn, thời-gian học-tập cùng các qui-luật học-viên phải hội đủ hầu được cấp văn-bằng hay chứng-chỉ. Danh-từ kép: Cơ-đốc Giáo-dục đã nói lên bản-chất của chương-trình này, cho nên các Trường Chúa-nhật, Tiểu-học-đường, Trường Kinh-Thánh trung-cấp, Trường Kinh Thánh, Thần học viện v.v... đều soạn-thảo chương-trình nặng về Kinh-Thánh và thần-học. Tuy-nhiên các chương-trình ấy không phép bỏ rơi lãnh-vực văn-hóa. Khi quí vị xem qua quyển thể-lệ song-ngữ của Thần học viện thì thấy như quá nặng về Kinh-Thánh và thần-học, nhưng thật ra cũng có những bộ môn giúp cho học-viên thêm trí-thức văn-hóa. Nhiều Đại-chủng-viện Tin-lành đã từ-chối thu nhận sinh-viên chưa đủ

điều-kiện về văn-hóa theo học cao-học Thần-học dù họ đã xong chương-trình cao-đẳng Thần-học rồi.

Một chương-trình khả-dĩ được xem là hữu-hiệu, khi chương-trình ấy bày tỏ Krit, (1) đưa học-viên đến Krit, giúp cho học-viên tin-hữu giữ vững địa-vị Cơ-đốc-nhân trong xã-hội và hăng thông-công với thiên-đàng. Nhưng trong chương-trình ấy cũng phải chứa đựng ý-niệm kỷ-luật, xã-hội và giúp học-viên phát-huy được nhiều sáng-kiến. Các giáo-dục-gia hăng đề-cao mà lặp đi lặp lại: « Không phải chỉ học gì và phải học như thế nào? » Học-viên phải học với lòng kính-sợ Chúa, trọng kỷ-luật, trong tinh-thần thương-yêu của Krit và xây-dựng. Thánh-Kinh đã dạy: « Sự kính-sợ Đức Giê-hô-va ấy là khởi đầu sự khôn-ngon, sự nhìn biết Đáng Thánh là sự khôn-sáng » (Châm-ngôn 9:10). Một chương-trình có ý-niệm xã-hội cần làm thỏa-mãn nhu-cầu cá-nhân và truyền-thống của xã-hội, sự đòi-hỏi của Hội-thánh và tổ-quốc. Muốn cho học-viên giàu sáng-kiến, nên không có kiểu cách học từ-

(1) Trong bài này, tác-giả viết Krit thay cho Christ

chương, gò-bó theo khuôn-khổ rập ở sách và bài, nhưng học-viên có dịp-tiện thực-tập, phát-biểu ý-kiến, làm bài, làm luận-thuyết, tiểu-luận, sáng-tác tập-san, kỷ-yếu, tranh-luận. Điều đáng tiếc là giáo-hội ta còn nghèo nên Thần học viện và các Trường Kinh-thánh chưa có một phòng thí-nghiệm đầy-đủ dụng-cụ cũng như thư-viện còn thiếu sách và chật hẹp, chưa có đủ chỗ cho học-viên học, đọc sách và nghiên-cứu. Lớp huấn-luyện và tu-nghiệp của Giáo-sư cũng chưa được nhiều người lưu-ý đến.

IV.— Phương-Pháp

Cơ-đốc Giáo-dục là đường-lối giáo-huấn con người hiểu-biết Thánh-Linh và Chúa Jê-sus-Krit là Cứu-Chúa và sống một đời sống thánh-thiện. Muốn đạt được kết-quả cao-quí ấy cần phải có phương-pháp và nguyên-tắc. Sự-điệp luôn luôn chỉ là một và bất-biến nhưng phương-pháp và nguyên-tắc thì nhiều và hằng phải được cải-tiến. Ngành Giáo-dục và Cơ-đốc giáo-dục có nhiều phương-pháp và nguyên-tắc. Tôi không dám làm nhảm tai quí vị mà giải-thích nhiều phương-pháp ra đây: Như vấn-đáp của Socrates, bắt-chước, thuộc lòng của thời Trung-cổ, hoặc của người La-mã và Ấn-độ. Đọc-sách ghi-chép bài là phương-pháp cổ-điển. Đàm-thoại của Erasm, tập-dượt, quan-sát, tham-dự của người Ba-tư. Hỏi, nghe, thảo-luận của người Do-thái v.v.. Thời-đại cận-kim cũng đã sản-xuất nhiều Giáo-dục-gia Tin-Lành và họ đã đề-xướng ra lắm phương-pháp rất hữu-hiệu cho ngành giáo-huấn Cơ-đốc như thuyết-trình, diễn-giảng, thảo-luận, kịch, thủ-công, thị-cụ, thỉnh-thị-cụ, luận, khảo-hạch, biện-minh..v.v..

Tuy-nhiên các nhà giáo-dục cũng rất chú ý đến phương-pháp Comenius của thế-kỷ 16, 17 đã áp-dụng đánh mạnh vào ngũ-quan của học-viên. Trong thế-kỷ 20 này, dầu ngành Cơ-đốc-giáo-dục đã phát-triển mạnh nên phương-pháp được đem ra thí-nghiệm và áp-dụng khá nhiều như: Bài học dùng tiêu-biểu, chiếu-hình, qui-nạp, diễn-dịch, chiếu phim v.v... Phương-pháp giáo-huấn của Đức Khổng-tử bảo:

Học mà không suy-nghĩ là vô-ích; suy-nghĩ mà không học là nguy-hiêm. (Học nhi bất tư tắc vãng, tư nhi bất học tắc đãi).

Tấn-sĩ Wild và Lottich nói: «Chúa Jê-sus được tôn là Giáo-sư vĩ-đại về thuật giáo-huấn. Ba vị ấy chính là Chúa Jê-sus, Socrates và Phật. Nói về phương-pháp thì Chúa Jê-sus dạy gần giống như Socrates. Về mục-đích và nội-dung thì gần giống như Phật. (E. K. Wild và K.V Lettich).

Tấn-sĩ C.B. Eavey, khi luận về nguyên-tắc và phương-pháp giáo-huấn đã nói: Không có ai nói như Chúa Jê-sus cả! Giáo-sư nào muốn trở nên một giáo-sư dạy-dỗ hữu-hiệu hơn thì hãy để cả ngày lẫn đêm nghiên-cứu học-hỏi phương-pháp giáo-huấn của Chúa Jê-sus và dùng hết năng-lực mình để thực-thi như Ngài. Phương-cách của Chúa Jê-sus dạy là mẫu-mực cho tất cả các Giáo-sư Cơ-đốc-nhân. (Principles of teaching trang 343).

Phương-pháp giáo-huấn của Chúa Jê-sus rất kỳ-diệu, độc-đáo. Ngài dạy trong nhà hội, giữa trời, nơi bờ-biển. Ngài dùng thị-cụ, vấn-đáp, đàm-thoại, biện-luận, ví-dụ, ẩn-dụ, so-sánh, hình bóng v.v. Không một phương-pháp của nhà giáo-dục nào bằng phương-pháp của Chúa Jê-sus, bởi vậy tất cả các giáo-viên cũng như giáo-sư Cơ-đốc-nhân của Hội-thánh nhà tự-nhiên hết lòng học theo Chúa và áp-dụng những nguyên-tắc và phương-pháp của Chúa để giáo-huấn trong các lớp Kinh-thánh thiếu-nhi, Tiểu-học-đường, Trường Kinh-thánh và Thần học viện. Các học sinh và sinh-viên Thần học-viện ở Nha-trang cũng áp-dụng phương-pháp đã học được để dạy đạo cho thiếu-nhi.

Đây là điều quan-hệ đáng cho chúng ta lưu-ý: Phương-pháp không thiếu miễn mỗi chúng ta bằng lòng đem ra áp-dụng. Có người phê-bình rất đúng: Học-đường và xã-hội cách-biệt nhau quá xa. Nhưng Cơ-đốc giáo-dục không phải là một tháp-ngà. Trường Chúa-nhật, Trường Kinh-thánh, Thần học viện không phải là một tháp-ngà. Sự giáo-huấn của Cơ-đốc giáo-dục qua các Cơ-quan của ngành này cần thực-tế và sát với sự sinh-hoạt thuộc-linh của Cơ-đốc-nhân.

(Còn tiếp)

KHÁT CHĂNG PHẢI VÌ KHÔNG NƯỚC

Tác-giả : MỤC-SƯ TỪ TÙNG THẠCH
Dịch-giả : MỤC-SƯ QUÁCH PHỤC HÒA



« Chúa Giê-hô-va phán : Nay, những ngày sẽ đến, là khi ta khiến sự đói-kém đến trong đất, người ta đói chẳng phải vì không bánh, khát chẳng phải vì không nước, nhưng vì không nghe lời của Đức Giê-hô-va. »

(A-mốt 8 : 11 dịch lại)

I — XỨ CA-NA-AN TUY NHỎ MÀ NÊN ĐẤT TỐT

Ca-na-an là một xứ rất nhỏ, chỉ bằng một nửa tỉnh Triết-giang, tức một tỉnh rất nhỏ bên Trung-quốc. Đã thế, Ca-na-an lại có đồi núi trùng trùng, chớ không có đất đai bằng phẳng. Đó cũng như người-Christ và Hội-thánh, đã nhỏ bé lại hèn mọn ! Thế nhưng, Kinh-thánh — một sách tối vĩ đại — lại nói Ca-na-an là chỗ trọng tâm của Đức Giê-hô-va.

Lịch sử thế giới, từ xưa đến nay, cũng xoay quanh địa điểm này, vì nó tuy rất nhỏ, nhưng rất quan trọng. Còn nói về Hội-thánh thì, dù rất nhỏ, cũng là chìa khóa của toàn bộ lịch sử của nhân loại, Đó là điều mà Thiên-Phụ đã dự liệu từ trước buổi sáng thế.

Ca-na-an dự biểu về Hội-thánh. Cái xứ nhỏ bé ấy đã được Đức Chúa Trời đãi bằng đặc ân, nên đã trở thành đất tốt. Còn nói về Hội-thánh, thì Hội-thánh cũng đã được Thiên-Phụ ban cho ân huệ lớn lao của Ngài.

Thuở xưa, Đức Giê-hô-va đã đem Áp-ra-ham vào Ca-na-an. Ngài muốn người được phước ở xứ này, cũng muốn mọi người trên thế gian nhờ người mà được phước (Sáng 12 : 1-5).

Kinh thánh chép : « Lót bèn ngược mắt lên, thấy khắp cánh đồng bằng bên sông Giô-danh, là nơi... có nước chảy tươi khắp đến Xoa ; đồng đó cũng như vườn của Đức Giê-hô-va » (Sáng 13 : 10). Vườn này là vườn Ê-đen, vì vậy mà biết được rằng Ca-na-an là nơi đất tốt.

Khi Đức Chúa Trời phán bảo Môi-se dẫn dắt Y-sơ-ra-ên từ Ai-cập trở về Ca-na-an, thì Ngài gọi nơi đó là « đẹp-dẽ và rộng-rãi, dạn sữa và mật » (Xuất 3 : 7-8). Bốn chữ « dạn sữa và mật » đây cho thấy sự tốt đẹp của xứ ấy. Lúc dân Y-sơ-ra-ên đã vào Ca-na-an rồi, thì Kinh thánh có chỗ chép rằng « dân chúng đã đến trong một cái rừng có mật ong trên mặt đất » (I Sa-mu-ên 14 : 25). Sách Phục-truyền cũng nói : « Xì có lúa mì, lúa mạch, dầy nho, cây vả, cây lựu, dầu ô-li-ve và mật. Tại đó, người ta sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi » (8 : 8-9). Thật là đầy đủ, thật là phong phú, mặc dù nó chỉ là một xứ rất nhỏ !

Đời sống của người-Christ kính mến Chúa, há cũng chẳng như thế ư ? Chúa Jê-sus đã phán : « Ta đến hầu cho chiên được sự sống và sự sống dư dật » (Giăng 10 : 10). Hi vọng của Ngài đối với chúng ta, bao giờ cũng muốn linh mệnh của chúng ta được phong phú, dư dật cả.

II — NHƯNG CA-NA-AN VẪN THƯỜNG BỊ ĐÓI KÉM

Điều này hàm ý người - Christ và Hội thánh cũng vẫn thường gặp phải sự đói kém thuộc-linh.

Khi Áp-ra-ham ở tại Ca-na-an, Kinh thánh chép rằng « *trong xứ bị đói kém; sự đói kém ấy lớn lắm* » (Sáng 12 : 10). Đến thời Y-sác, « *tại xứ lại có một lần nữa* » (Sáng 26 : 1). Rồi đến đời Gia-cốp, cơn đói kém tại Ca-na-an lại còn lớn hơn (Sáng 42 :).

Trong đời các quan xét, xứ Ca-na-an cũng bị đói kém (Ru-tơ 1 : 1). Đến đời Đa-vít, « *có một ách cơ-cần trong ba năm liên tiếp* » (II Sa-mu-ên 21 : 1). Tới thời các vua, « *Ê-li trở về Ghinh-ganh, trong xứ có đói kém* » (II Vua 4 : 38). Như vậy, tại Ca-na-an, một xứ được sữa và mật, các cơn đói kém vẫn thường xảy ra.

Chẳng những đói kém, xứ Ca-na-an có khi còn gặp hạn hán nữa. Trong đời tiên tri Giê-rê-mi, « *có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi về sự hạn hán : « Giu-đa đương sầu thảm, cửa thành suy bại, chúng nó đều mặc áo đen, ngồi trên đất, và tiếng kêu của Giê-ru-sa-lem vang lên. Những người sang sai kẻ hèn đi tìm nước, đi đến hồ mà tìm không được, xách bình không trở về, then thường, xấu hổ và che đầu lại. Đất đều đã nẻ hết, vì không có mưa xuống trong xứ. Người cầm cày xấu hổ nên trùm đầu lại. Nai cái đẻ con ra trong đồng và bỏ đi, vì không có cỏ. Lừa rừng đứng trên các gò trọi, hít hơi như chó đồng, vì không cỏ nên mắt lóa »* (Giê-rê-mi 14 : 1-6). Tình trạng hạn hán này thật đáng sợ !

Những cơn đói kém và hạn hán thực sự của xứ Ca-na-an thuở xưa có thể ví sánh với sự đói khát thuộc linh của người Christ và Hội-thánh ngày nay. Thật vậy, tình trạng của Hội-thánh ngày nay là một tình trạng khô cạn và hoang lương, trong khi người ta vẫn cho mình là phú túc. Ấy chẳng khác nào Hội-thánh Lao-đi-xê

mà Chúa đã nói là « *khốn-khổ, đáng thương, nghèo-ngặt, dui-mù và lỏa-lồ* » (Khải 3 : 17). Cho nên, trong những ngày sau rốt này, Hội-thánh nào đã sa vào tình trạng đói khát và khô héo mà không tự biết, cũng đều có thể ví sánh với Ca-na-an trong cảnh cơ hàn thuở xưa. Ma quỷ lúc nào cũng tích cực hành động, nên người Christ và Hội-thánh cần phải đề cao cảnh giác và đừng quên có sự đói kém luôn luôn ở bên cạnh mình.

III — MỘT NGUYÊN-TẮC RẤT CÓ Ý-NGHĨA

Về sự đói kém hay phong thịnh của xứ Ca-na-an, Kinh-thánh đã khải thị cho chúng ta thấy một nguyên tắc vô cùng trọng yếu. Ấy là điều Đức Chúa Trời đã phán với dân sự của Ngài rằng : « *Nếu các ngươi tuân theo luật pháp ta, gìn giữ các điều răn ta và làm theo, thì ta sẽ giáng mưa thuận thì. Đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái... các ngươi sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ... Song nếu các ngươi không nghe ta, không làm theo các điều răn này... thì ta sẽ khiến trời các ngươi cứng như sắt và đất trở như đồng, năng lực các ngươi hao mòn vô ích, đất không sanh sản huê lợi, cây cối không kết bông trái »* (Lê-vi 26 : 3-5 ; 14 : 19-20). Trong sách Phục-truyền Luật-lệ Ký, lời của Chúa cũng được nhắc lại như thế một lần nữa (11 : 13-17). Đó là nguyên tắc khẳng định.

Hoài-Nam-Tử, một nhà hiền triết thuở xưa, có nói : « *Đời vua Thần-Nông trị thiên hạ, trời mưa phải thời, ngũ cốc được mùa* ». Còn sứ-đồ Phao-lô thì nói : « *Trong các đời trước đây, Chúa để muôn dân đi theo đường riêng của họ. Dù vậy, Ngài chẳng hề thôi tự tỏ chứng cớ, như giáng phước cho các ông mà ban mưa từ trời, mùa màng dồi dào, đồ ăn dư dật và lòng vui thỏa* » (Công-vụ 14 : 16-17).

Thế nhưng, trong những ngày sau rốt này, người ta thường vì bỏ rơi đạo đức, xa cách Đức Chúa Trời, mà chuốc lấy tai họa. Nguyên tắc mà Kinh-thánh đã đề cập đến, là một nguyên tắc bất di bất dịch. Cho nên, nếu sự đời còn ảnh hưởng đến hoàn cảnh vật chất như vậy, thì hành vi thuộc linh há lại chẳng ảnh hưởng đến hoàn cảnh thuộc linh của người-Christ hay sao ?

Nếu người-Christ và Hội-thánh, vì làm theo lời Chúa mà có hành vi trong sạch, thì phải nhận được sự vui thỏa với ơn phước thuộc linh đầy tràn. Còn nếu vì không tuân theo giáo huấn của Kinh-thánh mà có hành vi tà vạy, thì kết cuộc hẳn là đau khổ không sao kể xiết. Cho nên, tình trạng khô héo của Hội-thánh ngày nay, là điều ta nên suy nghĩ đến.

Thuở xưa, tiên tri Giê-rê-mi đã từng dự ngôn rằng đất Giu-đa sẽ bị bỏ hoang trong 70 năm, và điều này đã được ứng nghiệm (II Sứ 36 : 21). Còn tiên tri Ê-li thì cầu nguyện, cố xin cho đừng mưa, thì không có mưa trong ba năm rưỡi. Sau đó, người lại cầu nguyện cho có mưa, thì trời liền mưa và đất sanh sản hoa màu. Do đó, chúng ta thấy rằng trong sự sinh hoạt thuộc linh, lời cầu nguyện của loài người có thể thông đạt đến Đức Chúa Trời và được ứng nghiệm. Chúng ta nên suy nghĩ về điều đó và kính sợ Đức Chúa Trời.

IV — CƠN ĐÓI KÉM CỦA HỘI-THÁNH NGÀY NAY LỚN LẮM

Hiện nay, Hội-thánh trên khắp thế gian đang ở trong tình trạng đói kém lớn. Điều này đã được lời Chúa dự ngôn trong hai chương thứ nhì và thứ ba của sách Khải-thị. Theo hai chương ấy, Hội-thánh Ê-phê-sô đã bỏ mất lòng kính mến ban đầu, Hội-thánh Bết-gâm đã đi theo tà thuyết Ba-la-am, Hội-thánh Thi-a-ti-rơ dung chịu Giê-sa-bên, Hội-thánh Sạt-đe có tiếng là sống nhưng mà là chết, còn Hội-thánh Lao-đi-xê thì không nóng cũng chẳng lạnh. Chúa Jê-sus đã bảo các Hội-thánh này phải ăn năn và tìm cầu sự đắc thắng. Lời của Ngài trong dịp này, không

phải chỉ nói cho những Hội-thánh ấy thôi đâu, mà cũng cho người Christ ngày nay nữa. Ai trong chúng ta có tai hãy nghe !

Cơn đói kém chép trong sách Giê-rê-mi, không phải chỉ có ý nghĩa về sự đói kém vật chất, mà còn dự biểu về một cơn đói kém thuộc linh nữa. Thật vậy, người ta có thể bị đói kém chẳng phải vì không bánh, và khát chẳng phải vì không nước, nhưng vì không nghe lời Đức Chúa Trời.

Ngày nay, có rất nhiều người muốn đến với Hội-thánh để tìm sự giải khát thuộc linh, nhưng tiếc thay, Hội-thánh lại không đem họ đến được linh tuyền để tìm ra nước sống. Những cuộc bố đạo bởi linh, dù có cử hành, cũng không đem lại kết quả. Sự đói kém và khô hạn của Hội thánh trên khắp thế gian đương mỗi lúc một gia tăng. Hình ảnh về « con trai hoang đàng » mà Chúa Jê-sus đã nói, chính là hình ảnh của người-Christ ngày nay vậy.

V — CẦN CÓ CƠN MƯA PHẢI THỜI

Ca-na-an là xứ có nhiều đồi núi, không có điều kiện để được mùa. Phía đông và phía nam của xứ lại còn là đất sa-mạc, nên dù có tăng gia sản xuất, xứ ấy cũng khó trở thành phong phú. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời là Đấng lạ lùng. Ngài khiến từ miền bắc, với núi cao Hết-môn, có cam lộ đến và ban cho xứ mưa móc phải thời. Do đó, Ca-na-an mới được phong thịnh.

Cam lộ của mùa thu và mùa xuân dự biểu về Thánh-Linh từ trên cao đổ xuống. Sự thiếu kém lớn lao của Hội-thánh ngày nay không phải là thiếu kém về sức lực và thiện chí của con người, nhưng là thiếu kém về Thánh-Linh. Chúa phán : « Dân ta đã làm hai điều ác : Chúng nó đã lìa bỏ ta, là nguồn nước sống, để tự tạo lấy hồ. Hồ nứt, không chứa nước được » (Giê-rê-mi 2 : 13).

Hội-thánh đã từ bỏ Thánh-Linh để đi tìm kiếm khả năng và phương pháp của loài người, nên mới sanh ra đói kém.

Chúng ta hãy trở lại !

Sự Cầu - Nguyện Với Vấn - Đề Giáo - Dục

Bài của XUÂN-MỸ

GIA-ĐÌNH là nền-tảng của xã-hội và sự giáo-dục trong gia-đình là một trong những yếu-tố căn-bản để tạo thành nền-tảng ấy. Yếu-tố này có thể ví như vật-liệu kiến-trúc nếu được xử-dụng đúng-đắn bởi tay người thợ khéo thì nền-tảng xây lên mới được vững-chắc, không bị sụp-đổ. Như vậy xã-hội cần đến sự giáo-dục trong gia-đình để có được một nền-tảng tốt. Nhưng chúng ta phải nhận-nhận rằng giáo-dục một chiều theo nền-nếp luân- lý khô-khan sẽ ít thu được kết-quả mong-muốn. Có nhiều gia-đình nền - nếp, giáo - dục con - cái một cách nghiêm-khắc nhưng rốt cuộc chúng vẫn trở nên lêu-lổng và hư-hỏng, mắc phải những khuyết-điểm mà các bậc phụ-huynh trong gia-đình ngăn-cấm. Tại sao có hiện-tượng ấy? — vì những người khuyên-dạy con-cái lại mắc phải chính những lỗi-lầm mà mình cấm-đoán. Phụ-huynh khuyên con cái đừng nói dối nhưng chính cha mẹ lại nói dối, khuyên đừng chơi-bời nhưng chính cha mẹ lại chơi-bời, khuyên đừng bài bạc rượu chè nhưng lại bài bạc rượu chè v.v... Các bậc phụ-huynh ấy vô-tình đã thi-hành đúng câu: « Hãy làm theo lời ta nói nhưng chớ bắt-chước theo điều ta làm ». Đó là một thực-trạng đáng buồn của nhiều gia-đình ngày nay. Thực-trạng ấy bắt nguồn từ một nguyên-nhân chính-yếu là thiếu Chúa Jêsus-Christ làm chủ trong gia-đình và trong lòng của các bậc phụ-huynh có nhiệm-vụ giáo-dục con cái. Nếu không có Chúa trong lòng thì

không thể giáo-dục con cái bằng tình thương cơ-đốc và trong tình thương cơ-đốc có một yếu-tố giúp cho sự giáo-dục đạt được kết-quả tốt-đẹp là « sự cầu-nguyện » vì như Kinh-thánh đã bày-tỏ: « Người công-bình lấy lòng sốt-sắng cầu-nguyện, thật có linh-nghiệm nhiều (Gia-cơ 5 : 17). Con cái hư-hỏng thiếu vâng-lời ư? — Hãy đem tâm-sự ấy mà trình-bày với Chúa. Con cái ham-mê bài-bạc rượu chè ư? — Hãy thưa điều đó với Chúa ngay. Tóm lại tất cả những nan-đề thuộc về con cái cũng như các nan-đề khác, chúng ta có thể vận-dụng quyền-năng của Đức Chúa Trời bằng lời cầu - nguyện thiết-tha của chúng ta để giải-quyết một cách thỏa-đáng. Có biết bao nhiêu gia-đình nhờ lòng sốt-sắng cầu-nguyện của cha mẹ mà con cái đã lìa bỏ được con đường xấu-xa để trở thành những công-dân tốt trong xã-hội. Dưới đây là một câu chuyện thật khá cảm-động do chính người trong cuộc kể lại chứng-minh điều đó :

Cách đây hơn bốn chục năm, vào một buổi sáng Chúa-nhật đẹp trời, một nhóm Sinh-viên Trường Luật gồm có 8 người đã rủ nhau thả bộ rong chơi trên bờ sông Potomac gần thủ-đô Hoa-Thịnh-Đốn. Họ bàn-định với nhau đi vào một lùm cây để đánh bài và nhậu-nhẹt. Mỗi người có mang theo một bầu rượu trong túi áo. Điểm đặc-biệt là tất cả tám thanh-niên này đều là con của các bà mẹ sốt-sắng cầu-nguyện. Trong lúc bọn họ đi dài dài theo bờ sông, trao-đổi với nhau những lời đùa-

giờn thì bỗng tiếng chuông nhà thờ ở gần đầu đó bắt đầu ngân lên từng hồi như báo hiệu giờ thờ-phượng sáng Chúa-nhật sắp bắt đầu. Ngay lúc đó, một trong tám chàng trai trẻ như ở trong một cơn mê bưng tỉnh bỗng đứng dừng lại rồi nói với người bạn đi bên cạnh rằng « Này này, tao không đi nữa đâu. Bây giờ, tao phải đi nhà thờ đây. » Tên này nghe nói như vậy, ngơ-ngàng quá bèn kêu lên : « Này này hãy lại đây mau mà xem nè, thằng Tám George sắp đi nhà thờ đây này. Vậy chúng ta hãy mau đi tìm nó xuống giòng sông này để làm báp-têm cho nó ».

Trong khoảnh khắc, bảy tên kia đã xúm lại vây tròn thằng Tám vào giữa và nói : « May muốn thoát khỏi bị đi tìm xuống nước thì chỉ có một cách là phải nhập bọn đi theo chúng tao. Bằng một thái-độ bình-tĩnh và nghiêm-trang, Tám đáp : « Tôi biết các anh có đủ sức mạnh để đi tìm tôi xuống nước cho đến chết. Các anh có thể làm như vậy nếu muốn, tôi không chống cự lại đâu nhưng trước hết các bạn hãy nghe tôi nói một vài lời rồi sau đó các bạn muốn làm gì thì làm, tùy ý các bạn. »

Tám bắt đầu nói : « Chắc các bạn đều biết tôi ở cách xa gia-đình hằng ngàn cây số, má tôi là một người tàn-phế phải nằm liệt giường. Tôi là con út trong gia-đình. Ba tôi đi làm để nuôi sống gia-đình nhưng tiền lương của ba tôi không đủ để cho tôi ăn học đến nơi đến chốn. Vì vậy, một giáo-sư, bạn của ba tôi đã đề-nghị giúp-đỡ cho tôi được theo học tại một Trường Đại-học xa. Má tôi ban đầu không bằng lòng cho tôi đi xa nhưng sau đó vì tương-lai của tôi bà đã buộc lòng phải chấp-thuận. Má tôi đã chiến-đấu nhiều bằng sự cầu-nguyện và cuộc chiến-đấu gay-go

giữa tình-cảm và lý-trí đã làm cho sức khỏe mong-manh của má tôi suy-sụp rất nhiều.

Cuộc hành-trình của tôi liền đó được chuẩn-bị. Má tôi không hề đá-động đến vấn-đề ra đi của tôi, cho đến khi tôi sắp phải từ-giả lên đường. Tôi còn nhớ sáng hôm đó sau bữa điếm-tâm, má tôi đã gọi tôi đến bên giường của bà, bảo tôi quỳ xuống rồi bà đưa bàn tay thân-yêu đặt trên đầu tôi và cầu-nguyện bằng những lời tha-thiết mà tôi không bao giờ quên được. Qua nhiều đêm trường canh vắng, tôi nhớ đến khuôn mặt hiền-hậu của má tôi, tôi nhớ đến lời nói dịu-dàng đầy tình thương của bà thì lòng tôi bỗng nao-nao lên một ngọn trào thương nhớ. Má tôi đã từng dịu-dàng nói :

Này con yêu-dấu, con có biết không nỗi lòng của má, nỗi lòng đau thương và nhớ-nhung của một người mẹ trong giờ-phút phải chia-ly một đứa con yêu-quí của mình lần cuối-cùng. Chắc má không còn đủ sức sống để trông thấy mặt con lần nữa. Đây có lẽ là lần chót má thấy mặt con và con thấy mặt má, khuôn mặt của người mẹ yêu con nhất đời, không có một người nào khác yêu con được như thế. Lương tháng của ba con không đủ chu-cấp cho gia-đình làm sao lo nỗi lộ-phí cho con để con có thể thỉnh-thoảng về thăm nhà trong khoảng thời-gian con phải đi học xa. Như vậy, má con ta có lẽ sẽ không còn có dịp gặp nhau tại căn phòng này nữa. Nơi đất khách, nơi con sắp đến không có một người nào khác yêu-thương con như má để khuyên-lơn giúp-đỡ con trong lúc có cần. Vậy con hãy tìm-kiếm sự giúp-đỡ khuyên-bảo nơi Đức Chúa Trời. Mỗi sáng Chúa-nhật từ 9g 30 đến 10g30 má sẽ dùng thời-giờ

đó để cầu-nguyện cho con. Trong giờ đó, bất-cứ con ở nơi nào lúc nghe tiếng chuông nhà thờ vang lên thì con hãy để trí nghĩ của mình quay về với căn buồng nhỏ-hẹp này nơi người mẹ đang khăn-khiết cầu-nguyện cho con trong nỗi lòng khắc-khoải nhớ-nhung và đau-đớn.

« Các bạn ơi, tôi không còn có hi-vọng được nhìn lại mặt má tôi trên mặt đất này nữa, nhưng bởi lòng thương-xót của Thượng-đế tôi có thể gặp lại má tôi trong nước vinh-hiễn đời đời của Ngài. »

Khi Tám vừa dứt lời thì hai dòng lệ cũng từ-từ tuôn tràn trên đôi gò má. Chàng nhìn vào mặt các bạn và nhận ra rằng đôi mắt của mỗi người cũng đầm mờ nước mắt. Họ cũng nhớ đến những người mẹ già giờ này chắc cũng đang cầu-nguyện cho họ. Tức-thời vòng giấy được từ từ mở ra cho phép Tám tự-do đi qua để đến nhà thờ nơi tiếng chuông vừa vọng lại.

Thái-độ cương-quyết và can-đảm của Tám đã làm cho cả bảy chàng sinh-viên còn lại khâm-phục. Họ không có can-đảm nói lên những lời tự đáy lòng mình như Tám. Họ bèn lần-lượt theo chân Tám đến nhà thờ sáng Chúa-nhật hôm đó, vứt bỏ tất cả những bộ bài và luôn cả bầu rượu đem theo nữa.

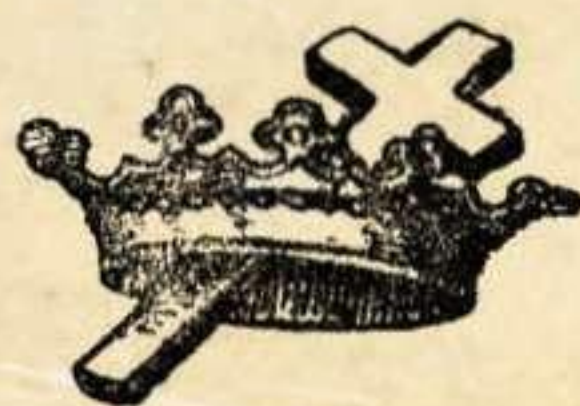
Ngày đó đánh dấu sự thay-đổi của tất cả tám chàng sinh-viên trẻ tuổi. Họ đã lột bỏ người cũ là người bị tư-dục đồ-dàn sai-khiến và mặc lấy người mới bởi quyền-năng của Thánh-Linh. Sáu người trong bọn họ hiện nay đã ngủ yên trong Chúa. Tám trở-thành một luật-sur-cơ-đốc hiện còn sống tại Tiểu-bang Iowa. Và một bạn khác của Tám là người đã lược thuật lại mẫu

chuyện trên đây hiện nay là một tin-đồ hoạt-động của một Hội-Thánh. Ở đây chúng ta thấy rõ một điểm là tất cả tám sinh-viên trẻ tuổi đã nhờ lời cầu-nguyện của một bà mẹ mà thoát khỏi một cuộc đời truy-lạc hư-mất. Nếu chúng ta biết được tất cả những công-việc tốt-đẹp mà họ đã làm suốt trong đời sống tin-kính của họ thì chúng ta sẽ biết lời cầu-nguyện của một bà mẹ có giá-trị và hữu-hiệu là dường nào.

Như vậy, chúng ta thấy sự giáo-dục con-cái trong gia-đình cần phải đi song-song với lời cầu-nguyện của cha mẹ. Nếu các bậc phụ-huynh chỉ chú-trọng đến sự giáo-dục một chiều mà quên lững sự cầu-nguyện cho con-cái thì sự giáo-dục ấy nhiều khi không đem lại kết-quả mong-muốn. Người đời thường nhắc đến câu : « Giáo đa thành oán ». Đó là hậu-quả của sự giáo-dục thiếu tình thương cơ-đốc. Lấy tình thương mà hằng ngày cầu-nguyện cho con-cái thì lòng con-cái dù có chai-lì, cứng-cỏi hay hư-hỏng đến đâu cũng có khi phải tan-chảy trong ngọn lửa khăn-cầu của cha mẹ.

Do đó, chúng ta có thể đi đến một kết-luận mà không sợ sai-lầm rằng sự giáo-dục con-cái cần phải đi đôi với lời cầu-nguyện của cha mẹ để lòng chúng nó được biến-cải bởi quyền-năng của Thánh-Linh mà làm theo sự dạy-dỗ khôn-ngon của Chúa và của cả cha mẹ.

Xuân-Mỹ



NGÀY KIÊNG ĂN CẦU-NGUYỆN

★ Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tiếp theo số báo trước, dưới đây là thơ của Hội-thánh Ấn-độ và Hội-thánh nước Anh đã hưởng-ứng sự kêu-gọi của Hội-thánh Việt-Nam về ngày kiêng ăn cầu-nguyện 7-5-1972.

● Thơ của Mục-sư R.P. Chavan, Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Liên-hiệp tại Akola, Ấn-độ viết ngày 8-5-1972 :

Anh chị Miêng và các bạn thân-mến,
Trong tâm-trí tôi bao giờ cũng nghĩ đến anh và cầu nguyện cho anh chị mỗi ngày.

Dầu chúng tôi không thường viết thơ cho anh chị, nhưng lòng và sự cầu-nguyện của chúng tôi vẫn ở với anh chị. Hôm qua là một ngày cầu-nguyện trọng-thể trong Hội-thánh chúng tôi và những địa-phương khác trong miền Akola — Thanh-niên Xã-hội, Phụ-nữ Thông-công, Trường Chúa-nhứt và tư-gia cho vấn đề Việt-nam. Đức Chúa Trời của chúng ta là Đức Chúa Trời của phép lạ. Ngợi-khen danh Ngài. Và Ngài hứa làm những việc quyền-năng cho anh. Chúng tôi ngợi-khen Đức Chúa Trời về đức-tin vĩ-đại của anh trong Ngài như Áp-ra-ham, lời cầu-nguyện liên-tục và kiên-trì trong nỗ-lực truyền Tin-lành với tinh-thần can-đảm. Xin chuyển lời chào thăm thân-ái của tôi đến cùng các anh chị em. Chúng tôi luôn nhớ đến anh chị em trong sự cầu-nguyện. Chào anh chị.

● Thơ của Mục-sư Gordon Landreth, Tổng Thơ-ký của Hội-thánh Tin-lành Liên-Hiệp tại Anh viết ngày 5-5-1972.

Anh Miêng thân-mến,

Tôi được tin từ Tấn-sĩ Clyde Taylor, Thơ-ký Quốc-tế của Hội Tin-lành Thông công Thế-giới về việc anh có gửi điện-tin khẩn xin cầu-nguyện cho các tín-hữu Việt-nam trong lúc này.

Chắc chắn rằng nhiều người trong chúng tôi tại Anh-quốc đây sẽ nhớ đến quê-hương của anh và các tín-hữu cách đặc-biệt trong sự cầu thay cho họ. Chúng tôi lưu ý mọi người phải cố-gắng đặc-biệt ghi-nhờ ngày 14/5 là ngày cầu-nguyện hay luân-phiên vào Chúa-nhứt sau đó.

Nhật báo và truyền hình đã cho chúng tôi biết nhiều tin-tức về chiến-tranh tại quê-hương của anh và tôi hi-vọng các tín-hữu tại đây có thể giải-thích điều đó và am-hiểu tình-cảnh của các tín-hữu trong xứ-sở của anh.

Nguyện Đức Chúa Trời thêm sức cho anh trong thời-kỳ khó khăn này và khiến cho anh có thể làm chứng về đức-tin của anh cho đồng-bào mình. Nguyện anh được chắc chắn về sự bảo-tồn và chăm sóc của Đức Chúa Trời và được mạnh-mẽ như những chứng-nhân của Ngài. Chào anh.

AN-NGHỈ TRONG NƯỚC CHÚA

Cụ Mục-sư trí-sự NGUYỄN HỮU ĐÌNH đã an-ngủ trong nước Chúa vào chiều 7 tháng 8 năm 1972 lúc 5 giờ 30 tại tư-gia số 7 đường Nguyễn-thượng-Hiền Đà-lạt, hưởng thọ 95 tuổi. Lễ an-táng được cử-hành tại nhà thờ Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam đường Hàm-Nghị Đà-lạt, ngày 12-8-72.

Kính báo tin cho toàn-thể Mục-sư, Truyền-đạo và tín-hữu được rõ. Cũng thay cho Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam trong toàn quốc kính gửi lời phân-ưu cùng tang-quyển.

Hội-Trưởng Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam
Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG



Một ngày giảng đạo tự-túc

★ ĐỒ ĐỨC TRÍ, Saigon

Tuy được Đức Thánh-Linh kêu-gọi đích danh đi giảng Tin-Lành từ năm 15 tuổi (1926), nhưng vì nhiều yếu-tố, Chúa đã cho phép tôi giảng đạo tự-túc, nghĩa là vừa làm việc để nuôi mình, vừa hầu việc Chúa. Tôi hết lòng tạ ơn Chúa vì đã đoái thương cho tôi làm-dự công-việc trong vườn nho của Ngài, và cảm-tạ anh chị em đồng-chí đã cầu-nguyện cho tôi, quở-trách, sửa-dạy và nâng-dỡ tôi. Tôi mong rằng ngọn đèn hiu-hắt này sẽ không bị dập tắt vì bất-cứ lý-do nào.

Vì giảng đạo tự-túc, nên thì-giờ eo-hẹp, và tôi phải thi-hành chức-vụ thường ngày sau 6 giờ chiều, vào những ngày nghỉ phép, nghỉ lễ, và nhất là Chúa-nhật. Tôi xin phép thuật lại một Chúa nhật mà nhờ ơn Đức Chúa Trời phù-hộ, tôi đã « sống » nhiều nhất.

* * *

9 giờ buổi sáng ấy, tôi được mời giảng cho nhân-viên Hải-quân Hoa-kỳ. Ông Trung-tá Tuyên-ủy là người rất tin-kính, đạo-đức, vẻ mặt hồn-nhiên, hiền-lành, phản-chiếu vinh-quang của Thiên-đàng. Mỗi tín-hữu nhận được một tờ chương-trình buổi nhóm. Ai nấy yên-lặng chờ cuộc thờ-phượng bắt đầu, chờ không nói chuyện ồn-ào như phần đông chi-hội

chúng ta. Trong khi chờ-đợi, người thì cúi đầu cầu-nguyện, người thì đọc Kinh-Thánh, hoặc xem chương-trình. Đó là điểm chúng ta nên bắt-chước. Nếu tin rằng có Đức Chúa Trời hiện-diện, thì tại sao lại không giữ về tôn-nghiêm? Buổi nhóm thu gọn trong một giờ, không có báo-cáo hoặc phúc-trình lê-thê, vì đã in trong chương-trình; cũng không đọc số tiền quyên-dâng hằng tháng, hằng tuần; không hô tên người quyên. Tôi rất phiền-muộn vì trong một buổi thờ-phượng tại chi-hội kia mà tôi tham-dự, đã có bốn lần lo về tiền-bạc: Khai-trình quỹ chứng-đạo, lãnh tiền dâng thường-lệ, khai-trình quỹ hằng tháng, và minh-danh lạc-quyên đặc-biệt. Thiết-tưởng quý-vị lãnh-đạo nên cứu-xét điểm này, hầu cho khỏi làm cho người mới tin Chúa hoặc mới đến nhà-thờ phải ngỡ-ngàng, vấp-phạm.

Sau buổi giảng, từ 10 giờ đến 12 giờ, tôi ngồi soạn gấp Bài Học Chúa-nhật. Đây là công-việc tôi chỉ cậy ơn Chúa dạy-dỗ và soi-sáng mà miễn-cưỡng phụ-trách, vì chân-thành nhìn-nhận nhiều bậc đàn anh có khả-năng, ân-tử dồi-dào hơn đáng nên gánh-vác trước tôi và thay tôi.

Sau bữa cơm trưa, tôi cầu-nguyện một lúc, rồi ngủ cho tới 2 giờ rưỡi. Chuông đồng-hồ reo kêu tôi dậy, sửa-soạn đi

giảng. Trong khi chờ-đợi một thanh-niên tới đón, tôi vừa xem lại bài giảng, vừa cầu-nguyện. 3 giờ 15, thanh-niên chở tôi trên xe HONDA, trước hết đến thăm một cụ tin-hữu, 76 tuổi, mà tôi quen-biết và quý-mến từ năm 1931, tại miền Bắc. Cụ nguyên là công-chức, bền giữ đạo Chúa, tận-tâm hầu-việc Chúa, và hằng-say nói về Chúa. Từ ngày hồi-hưu, Cụ sốt-sắng đi phát sách, chứng đạo tại Saigon và một vài tỉnh phụ-cận. Hai năm trước đây, Đức Chúa Cha đã đẹp lòng cho Cụ hồng hai con mắt, chịu cảnh tối-tăm. Thật là sự thử-thách nặng-nề không những cho Cụ và gia-đình Cụ, song còn cho Hội-Thánh và những ai trung-tín theo Chúa. Mỗi lần đến thăm Cụ, tôi lại được giục-giã hầu-việc Chúa hằng-say hơn, vì khi chúng tôi hiệp-nguyện, Cụ luôn luôn xin Chúa cho sáng mắt để đi phát sách và làm chứng về Cứu-Chúa cho đồng-bào có dịp tin theo Ngài. Cụ cầu-nguyện rất khẩn-thiết và không bỏ sót một phần nào của công-việc Chúa. Tôi tự hỏi có bao nhiêu con-cái và tôi-tớ Chúa tuy sáng mắt, nhưng không sốt-sắng bằng Cụ? Tôi e rằng nhiều lắm, và xin kể cả tôi. Hay là phải đợi tới khi Chúa làm cho chúng ta mù mắt thân-thể, rồi mắt thần-linh mới sáng-tỏ (Khải. 3:17)?

Khi Cụ xin tôi cầu-nguyện cho Cụ sáng mắt, thì tôi hồ-thẹn lắm, vì nhận thấy tôi không có ân-tứ chữa bệnh tới mức đó, mặc dầu có lời hứa chắc-chắn của Chúa (Mác 16:18). Kết-quả trong chức-vụ minh-chứng tôi có quyền-năng thiên-thượng hay không.

Đúng 4 giờ chiều, tôi giảng cho Ban Thanh-niên. Chừng 50 thanh-niên nam-nữ, tuổi từ 17 đến 30, nhóm-hợp. Giữa họ và tôi có sự thân-mật bất-phân tuổi-tác, và tôi tự đặt mình vào địa-vị, tâm-tư, hoàn-cảnh, thắc-mắc, hoài-vọng của họ, nhờ đó mà kể giảng, người nghe rất thông-cảm và

cởi-mở. Sau buổi giảng, chúng tôi lên sân thượng dự tiệc trà, và như đã hẹn trước, trong khảng một giờ đồng-hồ, các bạn thanh-niên được tự-do phỏng-vấn tôi để giải-tỏa mọi thắc-mắc về giáo-lý, hành đạo, từng-trải nội-tâm và hôn-nhân. Có bạn tò-mò hỏi tôi đã gặp và cưới vợ trong trường-hợp nào, đời sống tinh-thần, vật-chất trong gia-đình ra sao, và chứng-cớ về Hiện-diện của Đức Chúa Trời trong gia-đình tôi, làm cho tôi phải quay lại cuốn phim từ 40 năm trước. Thỉnh-thoảng chuỗi cười ròn-rã, vui-vẻ lại vang lên cho đến khi tôi hụt hơi, và bạn điều-khiển phải xin ngưng « tấn-công. »

Lúc ấy đã quá 6 giờ rưỡi chiều. Trên đường về, tôi ghé thăm một cụ tin-hữu mà tôi đã thăm-viếng và cầu-nguyện, xức dầu cho hơn một năm nay. Cụ nguyên là giáo-viên, nay gần 70 tuổi, và bị yếu sức lần lần vì già-nua. Có lần Cụ tâm-sự với tôi, mong-ước được Chúa cho khỏe-mạnh để hiệp cùng tôi đi hầu việc Chúa. Vậy mà có nhiều người đang căng nhựa sống, lại chẳng lo hầu việc Chúa chút nào. Tôi cùng Cụ Bà và thứ-nữ của hai Cụ cung-kính cầu-xin Chúa bổ sức cho Cụ. Mỗi khi ghé thăm gia-đình này, tôi được khích-lệ trước gương chịu-đựng bền-bĩ của con-cái Đức Chúa Trời (Rô-ma 5:3-4).

Tôi về đến nhà, đã gần 8 giờ tối. Ăn cơm xong, tôi tự hỏi Chúa còn ban phước gì để kết-thúc một ngày sống cho Ngài chẳng? Thì một thanh-niên (nay đã đậu Y-khoa Bác-sĩ) đến mời tôi tháng sau, giảng cho Ban Thanh-niên của thầy, thuộc một chi-hội cách Saigon trên 30 cây số. Tôi tạ ơn Chúa vì phước cuối ngày này. Thật vậy, chỉ có cơ-hội hầu việc Chúa và sống cho Chúa mới đáng kể, còn những cái khác, như danh-vị, uy-quyền, bằng-cấp, tiền-bạc, tiện-nghì, nhiều khi chỉ là phước giả-tạo, song người ham-chuộng nó lại không ít.

NGUYỄN-VĂN BẢN THỎA - HIỆP
GIỮA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
VÀ HỘI TRUYỀN-GIÁO TIN-LÀNH C. M. A.

Ký-kết tại Saigon ngày 27-6-1972

(tiếp theo)

Các phòng sách Tin-Lành cũng phải tự-túc và Hội Truyền-giáo không chịu trách-nhiệm tài-trợ trong trường-hợp các phòng sách bị lỗ-lã. Hội Truyền-giáo cấp một học-bổng cho Giám-đốc cơ-quan xuất-bản do Ban Trị-sự Tổng-liên-Hội đề-cử học ngành xuất-bản. Hội Truyền-giáo tiếp-tục tài-trợ việc in sách có cần cho chức-vụ Mục-sư, Truyền-đạo.

C. Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam nhận điều-hành Trung-tâm Bài Cùi Banmethuot và Pleiku. Hội Truyền-giáo cứ tiếp-tục ủng-hộ tài-chánh và chuyên-viên.

D. Các cơ-quan khác như Truyền-thanh, Truyền-hình, Hàm-thụ do Hội Truyền-giáo giao cho Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam điều-hành và được Hội Truyền-giáo cứ tiếp tục tài-trợ.

2. Mở Hội-thánh mới tại Đô-thị và Tỉnh-lỵ:

A. Hội Truyền-giáo thuận giúp học-bổng cho 15 Truyền-đạo sinh theo lối tính Truyền-đạo sinh đã có gia-đình trong thời-gian 2 năm tập-sự để mở Hội-thánh mới với các điều-kiện sau đây :

- 1) TĐS. phải được cử đến một địa-điểm mới.
- 2) TĐS. phải hội đủ điều-kiện như điểm hạnh-kiểm và điểm học.
- 3) TĐS. phải trung-tin học trọn chương-trình 2 năm tập-sự do Thần-học Viện gởi đến.
- 4) Một Hội-thánh mới chỉ được tiếp TĐS. có học-bổng trong thời-gian tối-đa là 4 năm.

B. Hội Truyền-giáo thuận tài-trợ những ngân khoản tương-đương với số tiền thuê nhà trong 2 năm để Hội-thánh mua đất và nhà dùng làm nhà thờ mới tại Đô-thị và Tỉnh-lỵ với các điều-kiện sau đây :

- 1) Chi-hội chánh muốn mở Hội nhánh phải gửi đơn lên Địa-hạt.
- 2) Chi-hội chánh phải chia ít nhứt là 5 gia-đình tín-đồ cho Hội-thánh nhánh ấy.
- 3) Hội-thánh ấy phải có Chủ-tọa và Ban Trị-sự lâm-thời.
- 4) Hội-thánh chánh phải quyên-trợ tài-chánh giúp việc kiến-thiết.
- 5) Bản đồ kiến-thiết phải được Địa-hạt chấp-thuận.

C. Hội Truyền-giáo thuận tái áp-dụng chương trình giúp 1/3, cho mượn 1/3 và chi-hội phải có 1/3 ngân-khoản để cất nhà thờ tại Đô-thị và Tỉnh-ly theo như thể-lệ của Hội Truyền-giáo đã qui-định như sau :

- 1) Phải hội đủ điều-kiện nêu trong khoản B.
- 2) Phải là chi-hội được tổ-chức hẳn hoi, có cung lương cho Chủ-tọa.
- 3) Hội-thánh được thành-lập chưa quá 10 năm.

Chi-hội nào hội đủ điều-kiện nêu trên mà muốn được tài-trợ theo chương-trình này thì phải họp hội-đồng bất-thường chi-hội ấy biểu-quyết Hội-thánh chịu trách-nhiệm mượn và trả hằng năm cho Ban Trị-sự Tổng-liên Hội trong thời-hạn tối-đa là 10 năm số tiền 1/3 đã mượn, để Ban Trị-sự Tổng-liên Hội tùy-nghị sử-dụng trong việc kiến-thiết nhà thờ.

Nếu một chi-hội được Hội Truyền-giáo tài-trợ theo khoản B, chưa quá 10 năm, nhưng muốn tái-thiết nhà thờ lớn hơn thì phải hội đủ điều-kiện như khoản C.

Ban Trị-sự Tổng-liên-Hội chịu trách-nhiệm điều-khiển các chương-trình này.

3. Bất thường :

Hội Truyền-giáo đồng ý cổ-động và tùy khả-năng tài-chánh giúp Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam cứu-trợ tín-hữu và đồng-bào nạn-nhân bão lụt, hỏa-hoạn, chiến-tranh v.v.

4. Học-bổng xuất ngoại

Hội Truyền-giáo đồng ý giúp hằng năm những học-bổng cần-thiết cho Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam gửi Mục-sư, Truyền-đạo đủ điều-kiện xuất-ngoại du-học các môn như Thần-học, Cơ-đốc giáo-dục v.v..

IV. ĐƯỜNG HƯỚNG ĐỐI VỚI TÀ-GIÁO, CÁC GIÁO-PHÁI VÀ CÁC TỔ-CHỨC XÃ-HỘI CƠ-ĐỐC-GIÁO

1. Tà-giáo :

Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam tin-nhận giáo-lý thuần-túy đúng theo lời Kinh-thánh đã dạy như sự tin-kính của Hội Truyền-giáo (CMA) nên nhứt-thiết không hiệp với tà-giáo và tà-thuyết.

2. Giáo-phái :

Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam và Hội Truyền-giáo (CMA) có thể thông-công với các Giáo-phái đồng tin-kính.

3. Tổ-chức Xã-hội Cơ-đốc giáo :

Khi có cần hiệp-tác với tổ-chức xã-hội Cơ-đốc giáo nào thì Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam cũng như Hội Truyền-giáo CMA nên tham-khảo ý-kiến nhau.

V. THÔNG-CÔNG VỚI CMA THẾ-GIỚI

1. Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam là Hội-viên của CMA thế-giới.

2. Hội-thánh Tin-Lành Việt-nam cử đại-biểu đi dự hội-nghị của tổ-chức này.

Bản THỎA-HIỆP này có hiệu lực trong 5 năm kể từ ngày ký thỏa-hiệp và sẽ hết hạn vào ngày 26 tháng 6 năm 1977. Trong trường-hợp đặc-biệt cần duyệt lại bản thỏa-hiệp này đôi bên phải thông-báo cho nhau trước 6 tháng. Khi giải-thích bản thỏa-hiệp này thì bản Việt-ngữ chiếm ưu-thế.



Làm tại Saigon ngày 27 tháng 6 năm 1972

HỘI TRUYỀN GIÁO TIN-LÀNH CMA



Tổng Thư-ký Hải-ngoại Sự-vụ :
Louis L. King

Thư-ký Đông Nam Á :
T. G. Mangham Jr.

Hội-trưởng CMA tại Việt-Nam
Thomas H. Stebbins

Phó Hội-trưởng :
D. Franklin Irwin

Các Ủy-viên :

Stanley J. Lemon
Wesley W. Schelander
Spencer T. Sutherland
H. Le Roy Josephsen
J. G. Fleming



* Bản Thỏa - Hiệp này thiết - lập bằng 2 thứ tiếng theo lối song-ngữ đối-chiếu, Anh-ngữ và Việt-ngữ. Ba bản chánh do Văn Phòng Trung-Uơng CMA tại Nữu-Uớc, Văn Phòng CMA Việt-Nam và Văn-Phòng TLH Hội-thánh Tin-Lành Việt-Nam cất giữ.

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM



Ban Trị-sự Tổng-Liên-Hội
Hội-trưởng :

Đoàn văn Miêng

Phó Hội-trưởng :
Phạm xuân Tín

Thư-ký :
Nguyễn sơn Hà

Thủ-quỹ :

Lê văn Phải

Các Chủ-nhiệm :

Trần trọng Thực
Nguyễn xuân Vọng
Y Nguê
Phan văn Tranh
Ha Brong
Nguyễn văn Xuyên

Các Nghị-viên :

Nguyễn thanh Hằng
Mã phước Minh
Trương văn Sáng
Đặng văn Lục
Vũ văn Cư
Đặng văn Sung



HỘI - THÀNH ĐẠI - HÀN

thế nào ?

Hội-thành Việt-nam rất quen thuộc với cuộc phục-hưng ở Đại-hàn, chiến-cuộc Nam Bắc Hàn quốc và gần đây nhất sự hiện diện của 50 ngàn Quân Đại-Hàn ở Việt-nam. Chúng ta cũng được biết hai vị Trung-Tướng tư-lệnh Quân-lực Đại-hàn ở Việt nam đều là tin-hữu — một vị là con của Mục-sư. Có người nói ảnh-hưởng của Tin-Lành đã cứu Đại-Hàn khỏi Cộng sản và tham nhũng. Sự tìm-hiểu một quốc-gia có vị Tổng-thống đầu tiên — T.T. Lý thừa Vãng — là Tin-Lành, ước-mong sẽ là điều thiết-thực và lý-thú đối với Hội-thành Tin-Lành Việt-nam.

I — QUỐC-GIA ĐẠI-HÀN

Thủ đô : Hán thành, 6 triệu dân

Diện tích : 95.000 cây số vuông

Dân số : 33 triệu

Mức tăng gia dân số : từ 2 đến 2,5 phần trăm một năm

Mật độ : 340 người trên một cây số vuông. 50% dân số sống ở thành-thị

Dân-tộc thiểu-số : Rất đồng chủng với Đại Hàn. Người ngoại quốc sống ở Đại Hàn độ 50.000

Ngôn ngữ : Ngôn ngữ chính là tiếng Đại Hàn. Tiếng Anh, Nhật và Trung hoa cũng được một thiểu số nói.

Biết đọc, biết viết : độ 85 phần trăm.

Kinh tế : Tăng gia khá nhanh. Nông sản, Lâm sản và Ngư sản chiếm 30% sản lượng quốc gia. Lợi tức đầu người là 94.000 \$ Việt-nam năm 1971.

Lịch-sử : Bị lệ - thuộc Trung - hoa mãi đến cuối thế kỷ 19. Bị Nhật chiếm đóng từ 1910-1945. Độc lập theo thể chế cộng hòa và ở khối tự-do năm 1948.

Chánh-thể : Tổng-thống chế mạnh. Quốc Hội độc Viện.

Tôn giáo : Đa-số theo tôn-giáo cổ-truyền đã hòa-hợp với nhiều tôn-giáo khác. Khoảng 10% theo Cơ-đốc-giáo.

II — CƠ-ĐỐC GIÁO

Cơ đốc nhân ở Đại Hàn chiếm độ 10% tổng số dân chúng. Tin lành có 2 triệu rưỡi tín hữu. Ảnh hưởng của

Tin lành rất lớn và mạnh vì rất nhiều tín hữu Tin lành có một nền học-vấn cao và nắm những địa vị then chốt trong cơ-cấu quốc-gia. Hội-thánh Công-Giáo La-mã có khoảng 789.000 tín-đồ — tức 2,5% tổng số dân chúng.

Chính quyền cũng như các đoàn thể không phải cơ-đốc can-thiệp rất ít hay không can-thiệp gì cả vào giáo-hội hay các hội truyền-giáo. Đây là phần thưởng của tín-hữu Đại-Hàn sau bao năm đau-khò dưới chế-độ Nhật và sau đó dưới chế-độ Cộng-sản. Chức-vụ của Hội-thánh Đại-Hàn đã qua bao thay đổi, bây giờ đặc-biệt chú-tâm đến giáo-dục, y-tế, cứu-trợ, tiếp-cư, văn-chương, truyền giảng Tin-lành và mở mang giáo-đường.

a/ *Hội-Thánh Đại-Hàn* : Hội-Thánh Trưởng-Lão là Hội-thánh Tin-lành lớn nhất và lâu đời nhất ở Đại-Hàn. Quyền lãnh-đạo Giáo hội đã được Hội Truyền-giáo giao cho từ đầu năm 1900 và Hội-thánh này hiện có hơn 6000 mục-sư truyền-đạo và cán-bộ. Hội-thánh Giám-lý lớn vào bậc nhì. Hội-thánh Nền Thánh Đại-Hàn cũng là một trong các nhánh Tin-lành lớn ở đây.

Vào năm 1971 có độ 30 nhánh Tin-lành ở Đại Hàn. Các nhánh lớn có thể kể là Baptist, Cơ-đốc Phục-lâm (Sa-bát) Đoàn Quân Cứu-thế, Hội-chúng của Thượng-Đế (Assemblies of God), Nazarenes và Episcopalians.

Ngoài việc rao-truyền Tin-lành, giáo dục và xã-hội, Hội-thánh Đại-Hàn cũng quan-tâm đến công việc truyền-giáo ở hải ngoại. Đầu năm 1930 các giáo sĩ Đại-Hàn đã lên đường sang Trung-

Hoa. Ngày nay các giáo sĩ Đại-Hàn đã hoạt-động ở 13 quốc-gia khác.

b/ *Hội Truyền-Giáo* : Đại-Hàn được biết đến Cơ-đốc giáo từ năm 1631 khi một quyển sách Tin-lành được mang từ Trung-hoa sang. Giáo-sĩ Công-giáo La-mã đầu tiên đặt chân lên Đại-Hàn là người Trung-Hoa, vào năm 1794. Các nỗ-lực truyền-giáo của Tin-lành bắt đầu từ năm 1882 và cứ liên tục không ngừng mãi đến ngày hôm nay.

Giáo-sĩ đặt chân lên Đại-Hàn phần lớn là từ người Hoa-Kỳ và người Gia-nã-đại. Năm 1971, có 53 tổ-chức truyền giáo ngoại-quốc hoạt-động ở đây, 43 trong số đó đến từ Hoa-Kỳ và Gia-nã-đại. Tổng số các giáo sĩ Tin-lành từ 600 — 700 vị. Giáo-sĩ của Giáo hội Công-giáo La-mã được 360 vị năm 1970.

Hội Truyền-giáo Tin-lành lớn nhất là Hội Trưởng-Lão, kể đến là Hội Giám-lý, Baptists Miền Nam, Hội Liên-Hiệp Tin-lành (The Evangelical Alliance Mission) và Hội Hoàn-cầu Khải-Tượng.

Hội-Thánh Đại-Hàn và các Hội Truyền-Giáo đẩy mạnh công việc truyền thanh, sách báo và giáo-dục. Kinh-thánh đã được dịch sang tiếng Đại Hàn và trong năm 1970 có khoảng 4 triệu rưỡi quyển gồm Kinh-thánh toàn bộ, hoặc Tân-ước hoặc các sách lẻ được phân-phát ra.

Được biết Phật giáo ở Đại-Hàn chỉ chiếm được 5% tổng số dân chúng.

TƯỜNG-VI



THÀNH-KINH N.S.

CAO-NGUYỄN BIỂN-ĐÔI!!!



7 giáo-sinh đang được làm lễ báp-tem bởi
MS Lê-khắc-Cung chiều Chúa-nhật 25-6-72.

« 66 thanh - niên thiếu - nữ từ 8 chi-phái thiếu-số khác nhau đã tiếp-nhận Chúa Jêsus làm Cứu Chúa cho chính riêng mình. » Đó là lời tường thuật của Giáo-sư Thái-Bình-An, trường Sư-Phạm Ban-mê-thuật.

Giáo-sư An nói rằng, Ông được bổ-nhiệm dạy ở trường này từ năm 1969. Khi nhậm chức, Ông tổ-chức ngay mỗi tuần một buổi nhóm cầu - nguyện thông-công cho 15 giáo-sinh tín-hữu đến từ các Hội-thánh Thượng ở Cao-nguyên. Đến tháng 10, 1970, buổi họp được nới rộng cho các giáo-sinh chưa tin Chúa và được tổ-chức một tuần-lễ hai lần. Các anh em này thường đi họp nơi ba Hội-thánh xung quanh tỉnh-ly Ban-mê-thuật với sự giúp-đỡ phương tiện di-chuyển của giáo-sĩ Philip Young. Chẳng bao lâu, số giáo-sinh xưng-nhận đức-tin mình nơi Cứu Chúa đã gia-tăng một cách đáng kể.

Giáo-sư An nói : « Các anh chị em giáo-sinh đến từ 8 chi-phái khác nhau, nên các phong tục tập - quán của họ cũng khá khác biệt nhau. Chức-vụ của chúng tôi thật tế-nhị và khó-khăn. Nhưng

tất cả chúng tôi cảm-thấy hợp nhất trong Đấng Christ. » Ông cũng kể là các anh chị em dùng đến 8 thờ-ngữ khác nhau khi cầu - nguyện, « còn vợ tôi và tôi thì cầu-nguyện bằng tiếng Việt-nam.

Nhiều giáo - sinh sau khi tốt-nghiệp trở về làng đã dẫn-dắt trọn vẹn cả gia-đình mình đến cùng Chúa. Một số khác không thành - công như vậy, nhưng tất cả đều tuyên-bố là sẽ cứ tiếp-tục cầu-nguyện cho đến khi tất cả mọi

người trong gia - đình tin Chúa. Một giáo-viên đã tiếp - nhận Chúa qua sự làm chứng của Giáo-sư An ở trường Sư-phạm này đã dẫn-dắt 40 học-sinh nam nữ lớp Ông tin Chúa. Giáo - sư An nói : « Đây là một tin làm tôi hết sức phấn-khởi ! »

Trường Sư-phạm Ban-mê-thuật trong niên khóa vừa qua có 178 giáo-sinh, trong đó 66 người đã tiếp-nhận Chúa. 7 anh chị em đã nhận báp - tem vào tháng 6 sau khi học qua lớp Phước-âm Yếu-chỉ.

Giáo-sư Thái-Bình-An là thứ nam của Cụ Mục-sư Trí-sự Thái-Văn-Nghĩa và là con rể của Cụ Mục-sư Trần-Xuân-Hỉ. « Ông là một trong số những ứng-cử viên có nhiều triển-vọng được đăc-cử vào Hạ - Nghị Viện ở đơn vị Ban-mê-thuật năm 1970. Nhưng dường như Chúa muốn dùng Ông một cách đặc-biệt trong cánh đồng Việt-nam, nên đã cho phép một sự-việc xảy ra buộc Ông phải rút ra khỏi cuộc đua chánh-trị. Tin mới nhất cho biết Ông An đã đệ đơn xin học Kinh-Thánh tại Thần-Học Viện Nha-trang. »

TƯỜNG - VI

Bước chân Truyền giáo



(Cảm tác sau khi nghe bài làm chứng của Mục sư truyền giáo Trương-văn-Tốt tại Thánh Kinh Tiểu học đường Đà Lạt. Xin kính tặng những nhà Truyền giáo. Riêng tặng Mục sư Truyền giáo Trương văn Tốt)

Tiếng Chúa gọi hãy mau đi truyền giáo
Mau dâng mình rao giảng đạo Tin Lành
Thuần Đức Tin ta xông tên diệt phao
Đồng bào Thiều số bỏ sao đành?

Nhà truyền giáo nhìn rừng xanh bao quát
Nhìn người dân Thiều số sống lầm than
Lòng quặn thắt tựa kim châm muối xát
Thương đồng bào, nguy hiểm chẳng từ nan

Nhà Truyền giáo gặp rất nhiều thử thách
Phải đương đầu với bệnh tật rừng xanh
Bước đầu tiên người gặp nhiều tai ách
Chúa chờ che ban phước tác lòng thành.

Mưu quỷ dữ đã bao lần chống lại
Tinh mệnh nhà Truyền giáo bị dọa đe
Đức linh mạnh không bao giờ sợ hãi
Chúa toàn năng đầy quyền phép chờ che

Cò lắm lúc hiểm nguy chờ trước mặt
Sốt rét rừng nằm liệt một thời gian
Nhà Truyền giáo quản chi đường gai góc
Tiếng thiết tha Chúa gọi dám lìa nan?

Bao nhiêu năm dâng mình đi truyền giáo
Ơn phước ngọt ngào cha thánh hằng ban
Vi bằng so nguy hiểm với gian nan
Thì ơn phước Cha ban dư gấp bội
Ai là kẻ thương đồng bào mắc tội
Ai là người được lĩnh hội Thánh Linh
Ai quyết tâm rồi tôi sẽ dâng mình
Xin hãy nhớ Thượng Kinh đều một giống

Rời nước độc, rời rừng thiêng, thủ dữ
Nào bùa mê, nào ngải lú rập rình
Nhà truyền giáo lòng yêu thương tha thứ
Nào quản chi nguy hiểm hại thân mình

GHI-ÂN. — CÁC ÂN-NHÂN ỦNG-HỘ VIỆC TRUYỀN GIÁO

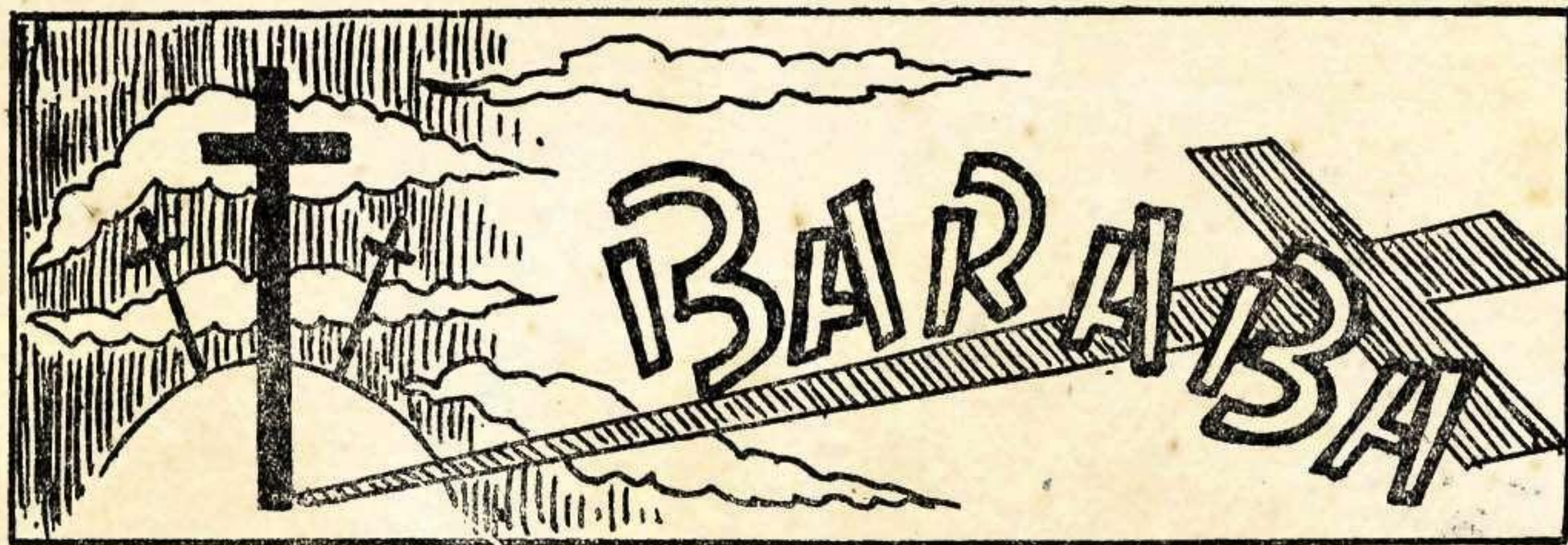
Tháng 6 năm 1972

Nhóm N.H.K.T. 5000đ. Hội Thánh Bình Sơn 2500đ. Hội Thánh Hòa Khánh 3000đ. M.S. Bùi-Tấn-Lộc 1000đ. Hội Thánh Phú-Xuân 300đ. Ông Trần-Nghi 3000đ. Cô Quang-thị-Bửu 2000đ. Thầy Bùi-Trung-Thành 500đ. Hội Thánh Cần-Thơ, 6945đ. Hội Thánh Rach-Giá 3800đ. Hội Thánh Kô Tam 200đ. M.S. Lê-khắc Cung 500đ. Nhóm N.H.K.T. 5000đ. Bà được sư Khánh 2000đ. Hội Truyền Giáo P.A.L.H 40664đ. Cụ M.S. Phan-văn-Hiệu 1000đ. Bà M.S. Nguyễn-thanh-Hằng 1000đ. Ông Huỳnh-văn-Lạc 2000đ. Ông Bà Huỳnh-Lương 3000đ.

Tháng 7 năm 1972

Hội Thánh Khánh Hội 3950đ. Hội Thánh Saigon 9700đ. Hội Thánh Khu phố 5 Mỹ Tho 10100đ. Bà Võ-văn-Kinh 12000đ. Thầy Bùi Trung Thành 300đ. Bà Nguyễn-văn-Thời 4000đ. Hội Thánh Đại Hàn Saigon 42000đ. Hội Thánh Nha-Trang 30.000đ. Hội-Thánh An-Lạc-Tây 4200đ. Cụ M.S Nguyễn-văn-Sáng 500đ. Ông Phạm-quang-Phẩm 6000đ. M.S Phạm-văn-Năm 2000đ. Ô. Lê-văn-Hồng 2000đ. Cô Đào-thị-Hạnh 1000đ. Cụ Hồ-thị-Sâm 1000đ. Hội Thánh Phú Lâm 3450đ. Hội Thánh Cần-đước 1520đ.

Kể từ nay Tiền bạc ủng hộ việc Truyền Giáo xin quý vị gởi về cho vị Thủ Quỹ là M.S. Nguyễn-hữu-Phiên Địa chỉ: 14 Hồng Bàng Saigon 5.



TRUYỆN DÀI GIẢI VẤN-CHƯƠNG NOBEL 1951 đăng TKNS từ số 366

Tác-giả : PAR LAGERKVIT

Người dịch : HƯƠNG DƯƠNG

(Tiếp theo)

Rồi bật cười lớn vì nét mặt sưng sốt của họ, hấn đi ra và đập cánh cửa thật mạnh phía sau lưng.

Họ lại xúm quanh Ba-ra-ba và tới tấp hỏi lão nhiều câu cấp bách. Lão là ai? Có thật là tín đồ Đấng Christ không? Thuộc nhóm thân hữu nào? Có thật là lão đã gây hỏa hoạn chăng?

Ba-ra-ba không trả lời họ gì cả. Gương mặt lão tái xanh, và cái nhìn già nua càng ần sâu vào đôi mắt của lão hơn, đề khỏi bị ai nhìn thấy.

— Tín đồ Đấng Christ là gì! Các bạn không thấy là mấy chữ đó đã bị xóa bỏ rồi sao?

— Xóa bỏ! Tên của Chúa chúng ta mà bị xóa bỏ sao?

— Đúng vậy! Các bạn thấy rõ mà!

Một số người có thấy, nhưng không nghĩ ra là nó có ngụ ý gì. Thật ra, thì điều đó có nghĩa gì?

Một người trong bọn lại cầm tấm thẻ lên để quan sát một lần nữa. Dầu ánh sáng bây giờ lại càng yếu hơn, họ

thấy rằng mấy chữ ấy đã bị xóa đi bằng một chữ thập rõ ràng, khắc thật sâu, dường như đã do một mũi dao thật nhọn và một bàn tay thật mạnh mẽ tạo ra.

— Tại sao tên của Chúa lại bị xóa bỏ? Họ tuần tự hỏi Ba-ra-ba như vậy. Điều đó có nghĩa gì? Ông không nghe sao? Việc đó có nghĩa gì? Nhưng Ba-ra-ba vẫn không trả lời. Lão vẫn cúi đầu xuống, tránh không nhìn một ai trong đám họ. Lão cứ đề mặc họ tùy thích lay gọi lão, mân mê tấm thẻ nô lệ của lão, mà không trả lời gì cả. Họ càng bối rối và lấy làm lạ hơn về lão, về con người có vẻ mọt mọt tự bảo mình là tín đồ Đấng Christ nhưng thật ra thì không thể nào như thế, không thể nào như thế được. Không ai hiểu nổi thái độ dị kỳ của lão. Cuối cùng có mấy người đến tìm một cụ già từ nãy giờ vẫn ngồi im trong bóng tối của một góc khám mà không tham dự vào mọi việc đã xảy ra. Sau khi họ nói chuyện với cụ già một lúc, thì cụ đứng dậy và theo họ đến gần Ba-ra-ba.

Đó là một người cao lớn mà đầu tấm lưng rộng có hơi còng xuống, vẫn gây cho ta ấn tượng về một người cao lớn ngoại lệ. Cái đầu mạnh mẽ có mái tóc dài nhưng thưa, bạc phơ như bộ râu dài đến ngực. Ông cụ có vẻ nghiêm trang nhưng rất dịu dàng, đôi mắt mở lớn và trong xanh như mắt một đứa trẻ, đầu chúng chứa đầy vẻ khôn ngoan của một người cao tuổi.

Thoạt đầu, ông cụ nhìn thật lâu vào Ba-ra-ba và gương mặt già nua đã bị tàn phá của lão. Rồi dường như nhớ lại một điều gì, ông cụ gật đầu tỏ ra mình đã quả quyết — Đã lâu lắm rồi, ông cụ nói bằng một giọng như đề xin lỗi, rồi ngồi xuống đệm rơm trước mặt Ba-ra-ba.

Đám người đang vây quanh họ rất đổi ngạc nhiên. Người cha đáng kính này biết người đó sao?

Phải, ai cũng thấy và nhận ra ngay khi ông ta bắt đầu trò chuyện với người ấy. Ông cụ hỏi lão kia đã sống ra sao. Và Ba-ra-ba kể lại cuộc sống của mình, không phải kể hết mà trái lại là khác, nhưng cũng vừa đủ cho ông cụ hiểu và đoán được đại ý. Khi ông cụ đã đoán được điều mà Ba-ra-ba không muốn nói ra, ông cụ chỉ lặng lẽ cúi đầu. Họ trò chuyện với nhau khá cởi mở, đầu đối với Ba-ra-ba tâm sự với một người khác dẫu chỉ một phần, là điều rất mới lạ. Nhưng lão trả lời thật nhỏ, bằng một giọng mệt mỏi khi ông cụ đặt những câu hỏi, thỉnh thoảng lại nhìn vào đôi mắt khôn ngoan như của trẻ con hoặc gương

mặt già nua nhăn nheo, cũng bị tàn phá y như khuôn mặt lão nhưng theo một cách thức khác. Những nếp nhăn cũng được khắc sâu tương tự, nhưng nhìn chung thì nó gợi cho ta một cảm tưởng khác hẳn và tỏa ra một vẻ thanh thản mông mênh. Màu da hầu như trắng và đôi má đã hóp, chắc là vì ông cụ không còn mấy cái răng. Thật ra thì ông cụ không có gì thay đổi lắm, và vẫn tiếp tục nói cái giọng địa phương trầm lặng, ngây thơ như xưa.

Lần lần cụ già đáng kính hiểu tại sao tên của Chúa lại bị xóa và tại sao Ba-ra-ba đã phóng hỏa thành La-mã: lão muốn giúp họ và giúp Chúa của họ thiêu rụi thế gian này. Ông cụ gục gặc mái đầu bạc tỏ vẻ lo lắng khi nghe điều đó. Rồi ông cụ hỏi Ba-ra-ba tại sao lão lại tin được rằng các tín đồ Đấng Christ đã gây hỏa hoạn. Chính Xê-xa, chính con thú dữ ấy đã làm việc đó, và Ba-ra-ba đã giúp tay hắn — Cậu đã tiếp tay cho vị Chúa tể của đời này, cho người mà cậu thuộc về theo như tấm thẻ nô lệ của cậu đã nói, chớ không phải giúp cho Chúa là Đấng có tên đã bị xóa bỏ, ông cụ nói. Cậu đã phục vụ cho ông chủ thật của mình mà không hay đó thôi.

— Chúa chúng ta là Tình Thương, ông cụ dịu dàng nói tiếp. Rồi cầm lấy tấm thẻ lưng lảng giữa đám lông ngực màu xám của Ba-ra-ba, ông cụ buồn bã nhìn cái tên đã bị xóa đi của Chúa và Thầy mình.

(Còn nữa)

THÀNH-KINH N.S.



Tìm hiểu tâm-lý

để áp dụng trong việc giáo-dục thanh, thiếu-niên

● THY-HƯƠNG
(Tiếp theo TKNS số 398)
GIAI ĐOẠN ẤU TRÌ
(từ 3 đến 6 tuổi)

NUÔI một đứa con từ bé đến 3, 4 tuổi, cha mẹ hẳn đã vất vả không biết mấy mà kể — Vây mà bây giờ đâu đã yên ! Khoản thời gian vất vả chắc hẳn còn lâu còn dài và hơn nữa đến khoảng tuổi này đứa bé 3, 4 tuổi chắc đã có em bé. Làm sao đề với mỗi một đứa con, bố mẹ phải lưu ý đến một cách riêng tư ? ... và không đề các con mình lầm tưởng rằng bố mẹ thương chúng nó không công bình ? ... Vâng, nếu không có Chúa giúp thì mọi phương pháp đôi khi trở thành vô dụng hoặc kết quả chỉ là tương đối — điều quan hệ vẫn là mối tương giao giữa phụ huynh với Chúa. ...

Chúng ta hãy tiếp tục theo dõi đứa bé từ khi lên 3, lên 4, lên 5. Khoảng thời gian 3, 4 tuổi đứa bé đã « nhận ra » sự có mặt của mình trên

đời, cảm thấy mình rất oai và mọi người xung quanh phải phụng sự mình. Chắc quý vị sẽ thấy con mình hay vòi vĩnh hơn, con trai thích làm... anh hùng, tạc-giăng hay là đi lính, con gái đã biết chải đầu với cái lược của má, thỉnh thoảng soi gương hay lẹo đẹo theo mẹ đi khắp nhà, ngồi chăm chú nhìn mẹ lật rau hay nấu cơm.

Tóm lại, chúng muốn làm như người lớn, lý do là vì chúng đã khám phá ra chính mình, chúng ta đừng cấm nó hay la rầy nó, miễn là nó ở trong phạm vi của mình. Đứa bé hay thắc mắc, hỏi đi hỏi lại một vấn đề, bố mẹ đừng xua đuổi nó đi — lúc này là lúc bố mẹ cần kiên nhẫn.

Lúc được 4, 5 tuổi, đứa bé rất ham chơi, chơi...không can nôi, đây là tuổi cần có đồ chơi, chúng sẽ tổ chức những trò chơi bắt chước nếp sinh hoạt của người lớn : làm nhà, nấu ăn, buôn bán, bế em ; chúng chơi với nhau rất tự nhiên, không phân biệt trai gái lý do như đã nói ở trên rằng chúng đã khám phá ra chính mình và muốn làm người lớn. Những đứa bé ở tuổi này mà không ham chơi, lúc nào cũng ủ rũ là đứa bé không được khỏe, phụ huynh cần phải lưu ý để tìm ra nguyên nhân — Đứa bé 5 tuổi này cần bè bạn, nó không còn bám lấy mẹ như ngày xưa nữa, có khi nó rong chơi quên cả giờ về — không phải nó là « đồ hư, chỉ ham chơi » đâu... đừng mắng nó như vậy tội nghiệp ! Nó đang ở trong

(Xem tiếp trang 33)

MỘT VỊ TIÊN-PHONG HẦU VIỆC CHÚA HẾT LÒNG

(Tiểu-sử Cụ Cố Mục-sư NGUYỄN HỮU ĐÌNH)



Cụ cố
Mục - sư
Nguyễn
hữu Đình
sinh ngày
2 tháng 2
năm 1878
trong một
gia - đình
khá giả tại
xã Thanh-
Quít quận
Điện-bàn,
Tỉnh
Qg.-Nam.

Th u ở
thiếu thời
cụ theo
Nho - học

và bước vào đời với chức Xã-Trưởng xã Thanh-Quít.

Lúc ấy Đạo Chúa mới truyền đến Việt-Nam bởi các Giáo-sĩ, và trụ sở Truyền giáo đặt tại Đà-nẵng. Với tấm lòng mộ đạo và tra tìm hiểu, cụ đã ra Đà-nẵng dự các buổi giảng Tin-lành và gặp các Giáo-sĩ để tìm hiểu thêm về đạo Chúa. Chẳng bao lâu cụ được Chúa bắt phục và tiếp nhận Ngài vào năm 1919.

Sau khi tiếp nhận Cứu Chúa Jêsus, lòng cụ tràn ngập nguồn vui mới, sự sống Chúa đầy đầy, lòng kính Chúa yêu người tăng lên mãi mãi, cho đến một ngày cụ quyết định từ bỏ chức Xã-Trưởng dâng mình vào trường Kinh-thánh để chuẩn bị cho một chức vụ cao quý mà Chúa đã dành sẵn cho cụ.

Vào năm 1922, cụ thực sự bước vào công trường của Đức Chúa Trời. Cụ được Chúa và Hội-thánh sai đến Cần-thơ để vỡ đất mới. Với lòng Kính Chúa yêu người, với mồ hôi, nước mắt và quyền năng của Thánh-Linh Cụ đã lập được Hội-thánh

Cần-thơ, Ô-môn và Cái-răng. Năm 1923 cụ mở thêm Hội-thánh Long-xuyên rồi đến Hội-thánh Kế-sách vào năm 1924. Công việc Chúa càng ngày càng tấn tới. Cụ không quản mệt nhọc, lúc đi bộ, khi dùng thuyền, ngày đêm đi đây đó rao giảng Tin-lành, khuyên dạy tin-đồ khiến cho Hội-thánh được vững mạnh.

Năm 1927, cụ được mời về Hội - thánh Đà-nẵng và cũng tại Hội-thánh này cụ chịu thụ phong chức vị Mục-sư.

Đến năm 1930, cụ được cử ra Vinh để lo công việc Chúa, rồi năm 1932 cụ lại được cử đến Hội-thánh Phúc bình và Quế-son. Bất cứ ở Hội-thánh nào cụ cũng được đầy ơn trong chức vụ Chúa giao. Vào năm 1937 Cụ đến Hội-thánh Thu-Bồn và năm 1950 cụ đến hầu việc Chúa tại Hội-thánh Hội-an. Tại Hội-thánh này, cụ được về HUU TRÍ vì tuổi cao sức yếu sau nhiều năm tận tụy với chức vụ.

Cụ cố Mục-sư Nguyễn-hữu-Đình, một vị Mục-sư khả kính có tánh cương trực, vui vẻ và đầy lòng nhơn-tử. Cụ là người ham hoạt động và có sức chịu đựng bền-bỉ. Sau những giờ phút bận rộn về công việc Hội-thánh, cụ thường dùng thi phú và làm vườn để giải trí. NOEL 1971 tuy tuổi cao nhưng trí vẫn minh mẫn. Cụ đã ca ngợi tình thương của Chúa qua bài thơ gần 100 câu lục bát.

Trong gia-tộc, cụ được mọi người kính yêu, nhờ vậy cụ đã dắt đưa được nhiều bà con thân quyến về với Chúa và địu dắt nhiều con cháu nối gót chân cụ bước vào công trường thuộc linh.

Những năm hưu trí, cụ dùng sức Chúa ban để đi đây đó thăm viếng con cháu. Cụ luôn dùng đời sống của cụ để làm chứng cho kẻ chưa tin, nâng đỡ đức tin

cho con cái Chúa và khích-lệ con cháu đang gánh nặng chức vụ Chúa giao.

Mỗi kỳ Hội-đồng Tổng-liên nhóm lại, cụ đều cậy sức Chúa đi nhóm đề được giao thông với các đầy tớ và con cái Chúa. Ngay kỳ Hội-đồng Tổng-liên-hội nhóm tại Sài Gòn năm 1971 cụ cũng tham-dự được.

Gần một năm nay, sức khoẻ cụ suy kém, chân yếu mắt lờ, cụ lên Đà Lạt và được sự săn sóc tận tình của vợ chồng người cháu nội.

Những ngày ở Đà Lạt, là những ngày Cụ dùng nhiều thì giờ đề cầu thay cho các đầy tớ Chúa và công việc Hội-thánh.

Gần 3 tháng nay, Cụ cảm thấy ngày về với Chúa đã gần, Cụ an tâm chờ đợi ngày Chúa kêu gọi.

Vào lúc 17 giờ 30 ngày thứ hai mồng 7 tháng 8 năm 1972. Cụ bình tĩnh, vui-vẻ ra đi với Cứu Chúa sau một cơn cảm nhẹ. Hưởng thọ 95 tuổi.

Cụ cố Mục sư Nguyễn-hữu-Đình, một đầy tớ trung kiên của Cứu Chúa, một chiến sĩ đã đắc thắng về vang dưới bóng cờ thập tự. Cụ đã hoàn tất công việc Chúa

giao. Đời sống cụ là những bước chân in đậm trên bước đường theo Chúa. Hình ảnh cụ khó xóa nhòa trong trí óc của những người con yêu Chúa. Trong niềm hy-vọng sống.

Chúng ta sẽ gặp lại cụ trên không trung cùng với Cứu Chúa yêu dấu của chúng ta khi Ngài hiện ra.

(đọc trong dịp lễ An-táng ngày 12-8-72)

HOÀI NIỆM CỤ MS NG. HỮU ĐÌNH VINH QUY THIÊN QUỐC

*Tiên sanh là một vị liên phong
Hầu việc Jêsus thật hết lòng,
Bốn chục năm trường truyền Thánh
Đạo*

*Bảy chi hội lập lâu linh công.
Yêu người kính Chúa treo gương sáng,
Khuyến bạn răn mình hợp đạo trung.
Hát khúc khải hoàn về nước Chúa,
Chín mươi lăm tuổi phước vô cùng.*

Mục-sư trí-sự PHAN ĐÌNH LIỆU

TÌM HIỂU TÂM LÝ

(Tiếp theo trang 31)

giai đoạn chuẩn bị xa bầu không khí gia đình nhiều hơn đề bước vào học đường. Việc cần là bố mẹ lưu ý đến đám bạn bè của nó, vì nó dễ bị ảnh hưởng trong cách ăn nói. Đứa trẻ nào có bạn bè, hay chơi đùa sẽ trở nên sinh hoạt hơn, mau phát triển, đôi khi có vẻ khôn ngoan hơn.

Bố mẹ cần phải chuẩn bị giúp nó bước vào học đường — Những gì nó mang đến trường là tất cả những gì đã hấp thụ từ gia đình — Ở trường nó sẽ được dạy dỗ phải ăn nói lễ độ nhưng nếu ở nhà mọi người không cư xử lễ độ với nhau thì làm sao nó biết thích ứng? Trường học và gia đình phải đi

song đôi với nhau trong việc giáo dục mà những bước đầu tiên đã được gây dựng bởi gia đình.

Trước khi đưa nó vào trường học, phụ huynh chắc hẳn đã lưu ý đến « cái lớn » của con mình ! Đứa bé lớn như thế nào? Có phải nó đã cao thêm mấy phân? Mập ra chút ít? Vâng, đúng vậy, nhưng còn một vài « cái lớn » khác nữa: đứa bé có đội mũ ngược không? Nó mang đôi dép có trái không? Nó tự cài lấy hàng nút áo được không? bưng ly nước có đánh đổ không?... Nó có biết nói cảm ơn, xin lỗi, thưa, dạ không?... Quý vị đừng quên lưu ý, và hãy tập cho tay chân nó thành thạo... để nó lớn kịp với số tuổi và vui vẻ chờ đón những « cái lớn » khác sẽ đến với đời sống nó nữa.

TIN VUI

TÂY-NINH.— Thầy Nguyễn hữu Chính, thứ-nam Cụ Nguyễn văn Bích, nguyên Chấp-sự Hội-thánh Tin-lành Khánh-hội đẹp duyên cùng cô Nguyễn thị Bình, thứ-nữ Cụ Nguyễn văn Phai, nguyên Nghị-viên Hội-thánh Tin-lành Tây-ninh. Hôn-lễ cử-hành ngày 30-7-72 tại nhà thờ Tin-lành Khánh-hội. Thay cho HT xin chia vui với hai họ và chúc đôi bạn lập gia-đình đầy ơn Chúa. *Ms Lê đình Ân.*

VĨNH-PHƯỚC.— TĐS. Lê văn Thiện, trưởng nam ông bà Ms Lê văn Từ thành-hôn cùng cô Kiều thị Thái An, thứ-nữ ông bà Ms Kiều Toàn. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ Vĩnh phước ngày 20-8-72. Chúc mừng hai họ và đôi bạn trẻ. *TKNS*

TRƯƠNG MINH GIẢNG.— Cô Vũ thị Thiên Hương, trưởng-nữ ông bà Vũ đức Chang thành-hôn với Đại-úy Jeffrey J. Lee con ông bà Horace J. Lee. Hôn lễ cử-hành ngày 12-8-72 tại nhà thờ Tin-Lành Kearrey Nebraska, Hoa Kỳ. Trân-trọng mừng hai họ, cầu chúc gia đình mới đầy ơn Chúa mãi mãi. *Ban Trị sự.*

DALAT.— Cô Trương thị Ân-Huệ, thứ nữ ông bà Ms. Trương văn Tốt sánh duyên cùng TĐ Nguyễn xuân Mai, thứ nam ông bà Nguyễn Đệ, Đà nẵng. Hôn lễ cử-hành tại nhà thờ Trung-tâm Truyền giáo Dalat ngày 13-8-72. Chúc mừng hai họ và đôi bạn trẻ. *TKNS*

KHÁNH-HỘI.— Lễ đính hôn Ms. Lê vinh Thạch với cô Trần Lê Hương, con ông bà Trần-ngọc Bản, cử-hành tại Khánh hội ngày 21-8-72 giữa cha mẹ đôi bên đang khi dẫu rề đều du-học ngoại quốc. Lễ thành-hôn sẽ cử-hành một tháng sau tại Mỹ quốc.

GIA-ĐỊNH.— Lễ thành-hôn của Trần triệu Hoàng (Antoine Platzgummer) trưởng nam của ông bà Trần văn Vàng, HT Gia định thành hôn cùng cô Léone Sevin trưởng nữ của ông bà Henri Sevin, Pháp quốc. Hôn lễ cử hành tại Rennes (Pháp quốc), ngày 26-8-72. Chúc mừng đôi bạn trẻ và ông bà Trần văn Vàng. *TKNS*

GIÁO-ĐỨC.— TĐS Nguyễn văn Đát, chủ-tọa HT Phú-quới (Vĩnh long) thứ nam ông bà Nguyễn văn Phiên, thuộc viên HT Quản-long, thành hôn cùng cô Ngô thị Chem, thứ nữ ông bà Ngô văn Hải, thuộc viên HT Giáo đức. Hôn lễ cử-hành ngày 16-6-72. Chúc mừng gia đình mới. *Ms. Nguyễn tấn Lộc, trưởng ban tuần hườn thiết đạo tuyên đạo Trung-giang.*

Địa-chỉ cậy đăng: Ms Hồ xuân Phong. HTTLVN. Trưởng Xuân, Quảng-tín, hộp thư 75 Tam kỳ.

TIN BUỒN

KIẾN-HÒA.— Hạ-sĩ Huỳnh văn Ngà, tín-hữu thuộc HT Kiến-hòa, tử trận ngày 30-1-72. Em Nguyễn văn Sơn. 11 tuổi, con ông bà Nguyễn văn Định, thuộc-viên HT Kiến hòa đã yên nghỉ nước Chúa ngày 11-7-72. Thay HT Kiến hòa, xin chia buồn cùng các tang-quyển.

Thơ ký HT Nguyễn văn Hoành

BÌNH-DƯƠNG.— Ông Đoàn văn Hết sau 2 năm lâm trọng bệnh đã ngủ yên trong Chúa ngày 26-7-72 hưởng thọ 56 tuổi. Thành kính phân ưu và cầu Chúa an-ủi tang-quyển.

Thơ ký Phan quý Ngọc.

DALAT.— Ông Phan-Dị, thuộc-viên HT Dalat đã qua đời trong Chúa, tại nhà riêng ở Quảng-Hiệp (Đức-trọng) hưởng-thọ 58 tuổi. Lễ an-táng cử-hành ngày 25-8-72. Cầu xin Chúa an-ủi tang-quyển. *BTS. HT. Dalat*

CÀM-TẠ.— Chúng tôi chân-thành cảm tạ Quý vị MS, TĐ cùng tất cả tín-hữu, thân-bằng quyến thuộc đã có lòng ưu ái đến an-ủi, giúp đỡ hành lễ, gửi điện tín phân ưu cũng như đích thân tiễn đưa linh-cửu nhạc phụ chúng tôi là ông Nguyễn thắng Đức đến nơi an-nghỉ cuối-cùng. Thay mặt tang gia: Ms. Lê thành Sung, Ms Nguyễn văn Năm.

Thành thật phân-ưu và cầu Chúa an ỉ Ms Lê thành Sung, Ms Nguyễn văn Năm cùng toàn thể tang quyến. *Ms HT. Đoàn văn Miêng, Ms Chủ nhiệm Phan văn Tranh và TKNS.*

TÙNG-NGHĨA.— Cụ Bạc Cầm Quyền nghỉ yên trong Chúa ngày 4-7-72 hưởng thọ 70 tuổi. Cụ tin Chúa năm 1955, là trái đầu mùa của HT Tùng-Nghĩa, rất sốt sắng và đã giữ nhiều chức-vụ trong HT dẫn dắt nhiều con cháu theo Chúa. Lễ an-táng cử hành ngày 7-7-72. Thay HT, thành kính phân-ưu cùng tang-quyển. *BTS Hội-thánh*

GÒ VẤP.— Bà Huỳnh thị Thiện, hiền-nội của Cụ Mục-sư Huỳnh Kim Luyện đã về nước Chúa ngày 13-9-72. Tang-lễ cử-hành ngày 16-9-72. Thay mặt Ban Trị-sự và toàn-thể Hội-thánh xin thành-kính phân-ưu cùng cụ Mục sư Huỳnh Kim Luyện và quý tang quyến. *BTS*

CÀM-TẠ.— Chúng tôi thành-kính cảm-tạ quý cụ, ông, bà và toàn-thể thân bằng quyến thuộc, trong và ngoài Cứu Chúa Jêsus Christ đã đến tận nơi phúng viếng, gửi thư, điện-tín phân ưu, dự lễ an-táng và tiễn đưa linh-cửu của hiền-nội tôi là bà Huỳnh Kim Luyện nhũ-danh Huỳnh thị Thiện, mệnh chung ngày 13-9-72, đến nơi an-nghỉ cuối cùng. Lòng ưu-ái của quý vị là một niềm an-ủi rất lớn cho chúng tôi. Chúng tôi xin ghi nhận với tất cả lòng biết ơn chân-thành. Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ-suất, kính xin quý vị niệm tình lượng thứ. Đa-tạ. *Mục sư Huỳnh Kim Luyện và tang quyến.*

THÀNH-KINH N.S.

VƯỜN CÂY XANH



Em thích mùa thu

Tết Trung Thu đã qua rồi nhưng sao em thấy mặt trăng cứ còn sáng với em mãi. Cứ mỗi lần nhìn trăng, em lại nhớ đến hôm nào cùng chúng bạn rước đèn trong xóm. Và hôm Ban Nhi Đồng ăn bánh trung thu nữa. Những màn văn nghệ làm chúng em thích thú nhiều. Sao mỗi tháng đều có trăng sáng mà người lớn không cho chúng em chơi trung thu mỗi tháng nhỉ? à, còn phải học nữa chứ, mỗi tháng đều chơi trung thu chắc em sẽ học kém lắm.

Em bước lại gần cây đu đủ trồng trước nhà. Trên cao, mặt trăng đang cười với em. Em không biết nói gì để diễn tả được lòng em thương mặt trăng như thế nào. Dù mặt trăng có chị Hằng Nga hay không em vẫn yêu mặt trăng như thường. Cứ mỗi lần nhìn trăng sáng trên cao, em thấy lòng nhẹ nhàng, lắng dịu lại. Em không nhớ đến những nỗi buồn của em nữa, em không còn cảm thấy giận anh Hai hay rầy em nữa, em chỉ

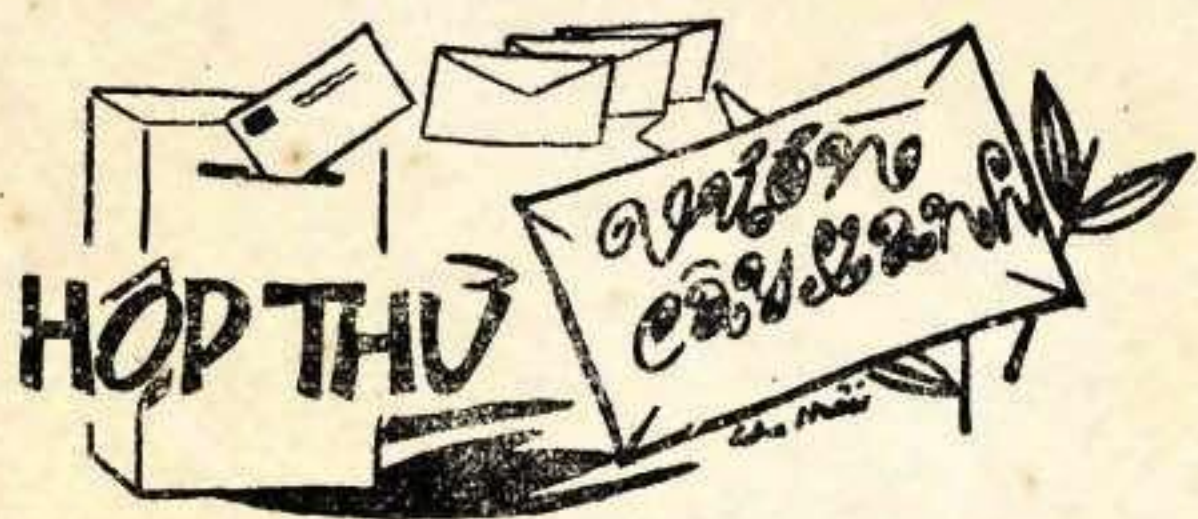
thấy thật vui, cái vui nhẹ nhàng nhưng hay lạ.

Bây giờ là mùa thu, tuy lá không rụng nhiều nhưng em thấy mùa thu vẫn mang đầy đủ cái đẹp của nó. Vì là cuối thu, trời hơi lạnh lạnh. Và trong cái lạnh nhẹ nhàng đó, mặt trăng càng quyến rũ đối với em hơn. Nhìn trăng trong mùa thu, em thấy cần phải nói với Chúa của em rằng em phục Chúa thật. Cả bốn mùa, Chúa đều cho một vẻ đẹp riêng biệt. Nhưng em thích mùa thu nhất, vì nó có cái đẹp nhẹ nhàng, kín đáo, trầm lặng. Chúa cho mùa thu có trăng thật đẹp, Chúa cho mùa thu có lá rụng, những cái lá vàng úa trên cây, một màu vàng quyến rũ, không ai có thể pha màu vàng đó được. Chúa cho có gió hơi lạnh lạnh... và cuối cùng, em phải cảm ơn Chúa, vì Chúa cho em có mặt trong vũ trụ của Ngài để hưởng trọn những nét đẹp đó.

Em ước mong tâm hồn em mang được những nét đẹp như mùa thu để em dâng lên Chúa tâm hồn em, để Chúa thấy rằng khi vũ trụ không phản bội Ngài trong nét đẹp, thì thiếu nhi như em, quyết mang tâm hồn đẹp như Chúa muốn, khi Chúa đề cập đến những tâm hồn trẻ thơ được vào nước Đức Chúa Trời.

Rồi mùa thu sẽ bước sang đông, và em sẽ chờ đợi mùa thu của em, với trăng sáng, với lá rụng... trở về cùng em trong năm tới.

HƯƠNG NAM



Lê thị thu Hà (Bình Nhâm): đã nhận được thư và 1 bài thơ của em. Cám ơn nhiều lắm. Bài « Nhận biết » sẽ xuất hiện, em chờ nhé. Mong thư em và những sáng tác mới.

Bạch Đàn (Sadéc): em có thể gửi cho chị tranh vui, chuyện vui cười, ô chữ, câu đố... chị mong tin em nhiều lắm đó. Vấn đề thư riêng cho em thì khó lắm em à, chị không có nhiều thì giờ. Tuy vậy, em cứ cho chị địa chỉ đi, nếu có thể được, chị sẽ viết cho em.

Phan thị xuân Đào (Bình Nguyên): rất vui nhận được thư em, tờ giấy màu hồng thật đẹp. Em đã chính thức vào vườn rồi đó, nhưng nếu có 1 tấm hình nữa thì hay biết mấy. Chị hứa cầu nguyện cho em, và xin em cho biết rõ em cần chị cầu nguyện về vấn đề gì nhé. Cám ơn em.

Kim Phượng (Biên Hòa): bài thơ của em tương đối khá, hãy cố gắng hơn nữa sẽ thành công. Khi nào chị có giờ rỗi rảnh, sẽ viết thư riêng cho em, còn bây giờ không hứa được. Dù vậy, lúc nào cũng nhớ đến em mà.

Văn phú Quang (Phan thiết): đã nhận được « Kiêu ngạo » và « thuận hòa », mong bài khác. Bài « Kiêu ngạo » sẽ xuất hiện, đang xem « thuận hòa ». Quang ít gửi thư cho chị đấy nhé, coi chừng chị không thương em bằng mấy cây xanh khác à. Mến lắm lắm.

Nguyễn thị Hậu (Bảo Lộc) đã nhận được hình của em, em dễ thương lắm. Chị bằng lòng lắm chứ, em gửi bài cho chị ngay nhé. Thư em viết thật ngắn mà dám nói viết dài, nếu lần sau có thư dài hơn thì chị sẽ thương em hơn 1 chút nữa. Chịu không?

Lê thị Hậu (Ba Xuyên): cám ơn em đã viết cho chị, lối hành văn của em khá lắm. Chữ viết lại sạch sẽ, dễ thương nữa chứ. Mong em sẽ là cây lớn mạnh trong vườn, cùng hợp tác với chị.

Cam Tòng (Gia định): đã nhận được « Trầm Tư », em viết ngắn thì dễ đăng hơn, dài quá không đủ đất. Cám ơn em đã cộng tác thật sốt sắng, ít ai bì kịp. Mong thư của em nhiều.

Huỳnh ngọc Nhân (Quảng Ngãi): muốn gia nhập Vườn, em gửi gấp cho chị 1 tấm ảnh 4x6 cùng chọn biệt hiệu. Vườn chúng ta xuất hiện trên Thánh Kinh Nguyệt san để cho các em thiếu nhi có cơ hội phát huy khả năng thơ, văn... cũng để nâng đỡ đời sống tin kính của các thiếu nhi và để kết thêm tình thân giữa các thiếu nhi trong Chúa. Em bằng lòng vào vườn không?

Thơ Cây Xanh

Ngợi Cửu Chúa

Cao quý quá ôi JÊSUS cứu-Chúa
vì thương người Ngài phải giáng sinh
Để chúng ta được hưởng cảnh an bình
nơi nhân thế Ngài cam tâm chịu khổ
Thậm chí lại bỏ mình trên cây gỗ
cứu sanh linh thoát khỏi tội tình
Thần thánh Ngài quá yêu mến chúng sinh
Bởi thế tội nhân loài nên tuôn huyết
Muôn dân hãy âu ca tình bất diệt.

Văn Minh
(Kiến Hòa)

VĨNH YÊN

Tôi thích sống trong vòng tay ấy
Ôm vui ca lặng lẽ tháng ngày
Im lặng bước trên đường xa vắng
Hồn tôi xin gửi trọn theo mây
Bay theo Chúa mãi mãi muôn đời
Kể từ đó tôi vừa chợt thấy
Bóng hình ai in đậm trong lòng
Nghe đêm vắng biết mình vĩnh yên

Cam Tòng
(Gia Định)

CÁC ĐIỂM KHÁC NHAU TRONG HAI BỨC TRANH VCX, TRANG 38 TKNS 398

Trong bức tranh thứ 2:

1. Hai mắt cô bé nhỏ hơn
2. Sợi dây gói quà nhỏ hơn
3. Giấy bao của gói quà nhỏ khác
4. Tay trái cô bé dài hơn
5. Sọc mền ở bên phải có vị trí cao hơn
6. Chân cô bé có mang vớ
7. Cái hoa bên trái trong bức tranh dính sát đầu giường
8. Phần bên phải của tấm giấy gói quà lớn hơn

CHÚ Ý: các cây xanh hãy viết thơ thường xuyên cho chị theo địa chỉ: Chị Hương Nam box 329 SAIGON và gửi chuyện vui, trò chơi là lạ, câu đố vui... chị rất mong những bài đó của các em. Thương các em nhiều.



EM
Viết

TÌNH THƯƠNG CỨU-CHÚA

— Chúng mày ơi! thằng A-men đi kia kìa.

— Chắc có lẽ nó đi đến nhà thờ với «Chúa» của nó đấy chúng mày ạ.

Thằng Tân trên tay ôm Thánh Ca và Kinh Thánh vẫn thản nhiên lầm lũi bước đến nhà thờ.

Thông, thằng bé nghịch nhất trong lớp học chạy ra hét to:

— Ê! thằng Tân «Chúa» đi đâu vậy mày? Ôm cái gì vậy cho tụi tao xem với.

Thằng Tân sợ hãi đáp:

— Tôi đi nhóm ở nhà thờ, các anh cho tôi đi kéo trẻ giờ rồi.

Thằng Hà lại hét:

— Cho mày đi à? Ngon nhỉ, có muốn đi thì đưa cuốn sách đó cho tao rồi tao cho đi.

Nó gọi thằng Thông:

— Thông! cướp mấy cuốn sách của nó đi mày, mất cái ấy Chúa sẽ không phù hộ nó và nó hết học giỏi với lại đề tội mình xem thử có gì hay ho không mà nó quý ghê vậy.

Thằng Tân giữ chặt cuốn Kinh-Thánh nhưng hai bàn tay của thằng Hà đã ghìm cứng hai cánh tay nó đẩy nó ngã xuống mặt đường và đánh tới tấp lên thân thể gầy yếu của nó.

Có tiếng thằng Thông cười lớn:

— Ha! ha! ha! tao cướp được cuốn sách này rồi. Eo ơi, nó dày ghê chúng mày nhỉ.

Lũ trẻ nhao nhao lên:

— Đâu? đâu? cho tao xem với, cho tao xem với.

Bỗng có tiếng hét phía sau làm lũ trẻ im bặt.

— Buông thằng Tân ra. Tại sao mày đánh nó vậy Hà?

Hà sững sốt buông thằng Tân ra và đứng lên vì tiếng hét ấy là của thằng Tâm, một thằng bé đầu đảng cầm đầu chúng nó.

Tân lo sợ hết nhìn lũ trẻ lại nhìn thằng Tâm vì biết thế nào nó cũng ra lệnh cho lũ trẻ lại đánh mình. Nhưng sao bây giờ nó lại đứng yên và cuối cùng lại gần Tân và hỏi!

— Mày có đau nhiều không hở Tân? Tội tao xin lỗi mày nhé. Mày đi nhà thờ phải không? Cho tao đi với nhé?

Thằng Tân và lũ trẻ ngạc nhiên trước sự thay đổi quá đột ngột của thằng Tâm, chưa kịp hỏi thì nó đã nói tiếp:

— Tao cũng là con của một tín đồ. Ba má tao tin Chúa rất tốt nhưng tao thì không bao giờ đi nhà thờ cả. Tình cờ tối hôm qua tao đi chơi với chúng mày về thì tao nghe trong nhà có tiếng ba má tao khóc lóc nức nở. Tao tò mò nhìn xem thì tao thấy ba má tao đang cầu nguyện và mỗi lần nhắc đến tên tao má tao lại khóc nức lên. Không cầm lòng được nữa tao chạy vào quỳ bên cạnh ba má tao và tao cũng khóc lóc xưng tội với Chúa. Hôm nay tao có Chúa ngự vào lòng tao

rồi. Tao không còn xấu xa như trước nữa. Tao sung sướng vô cùng vì tao đã có Chúa ngự trị và Ngài luôn luôn gìn giữ, che chở cho tao không khi nào bỏ rơi tao cả.

Thằng Hà, Thông cũng cảm động trước những lời nói chân thành của Thằng Tâm.

Thằng Thông tay cầm cuốn K.T. run run đến trước mặt Tân và nói:

— Tao xin trả cuốn sách này lại mày và xin lỗi mày nhé! Mày có thể đọc cho tao nghe ít câu trong sách này không hở Tân?

Tân chưa kịp đáp thì Tâm cướp lời:

— Chúng mày ngồi xuống đây đi, tao sẽ đọc những câu mà ba tao vừa đọc cho tao nghe tối hôm qua cho chúng mày nghe nhé.

Nó lật nhanh đến sách Tin Lành Giăng: 3:16 và đọc: «Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời».

Thằng Thông thắc mắc:

— Nhưng mà chúng mình là con nít thì làm sao được sự sống đời đời hở mày? Tân đáp nhanh:

— Được chứ! má tao chỉ cho tao ở trong sách Mathiơ 19:14 có nói về tội mình nè, Tâm đọc đi mày.

Tâm đọc lớn: «Đức Chúa Giê-xu phán rằng: Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn trở, vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy».

Thằng Hà cúi mặt nói:

— Đức Chúa Giê-xu yêu thương tội mình quá chúng mày nhỉ. Vậy mà lúc này tao lại... Nó không nói nữa và những giọt lệ đã long lanh trên gương mặt của nó. Thằng Thông cũng vậy. Mỗi đứa đều thăm nguyện ăn năn tội lỗi mình và tiếp nhận Cứu Chúa vào lòng.

Thông, Hà nói với Tân:

— Mày dẫn tội tao lên nhà thờ với nhé Tân. Tội tao sẽ đi thờ phượng Chúa như mày. Bây giờ tao thấy lòng tao nhẹ nhàng và vui vẻ ghê đi Tân ạ. Cảm ơn Chúa và cũng cảm ơn mày. Bây giờ tội mình đi nhà thờ nhé.

Tân sung sướng quá nên quên hẳn việc đi nhà thờ, bây giờ nó mới bảo:

— Bây giờ sắp sửa học trường Chúa Nhựt rồi, mình đi nhanh lên cho kịp nhé.

Bốn đứa cặp tay mỉm cười bước đi trong tình thương Cứu Chúa vui vẻ đi đến nhà thờ trong khi lũ trẻ ngẩn ngơ đứng nhìn theo...

Nguyễn thị Thanh Tâm
Tiên Phước

CƯỜI MỘT CHÚT CHO ĐỜI THÊM... XANH

Ông bố đi làm về, thấy ông con ngồi khóc trước cửa nhà, bèn hỏi:

— « chuyện gì đó con? »

Đứa con nói trong tiếng khóc:

— « có gì đâu, thưa ba, con vừa mới cãi lộn với ... vợ ba. »

Chị hướng dẫn nói chuyện cùng các em nhi đồng:

« Các em hãy lánh xa tội lỗi, Chúa không bao giờ bằng lòng cho chúng ta phạm tội cả. Sơn, có bao giờ em lấy cây kẹp tóc nạy ống đựng tiền của chị em không? Sơn đứng lên, vui mừng:

« Ôi, cảm ơn chị, có thế mà em nghĩ mãi không ra ».



đố!

KINH THÁNH

CÂU ĐỐ KINH THÁNH ĐỢT 2 (KỲ 3)
TÔI TÊN LÀ

1. Đến năm năm trăm tuổi tôi sanh Sem, Cham và Gia phết.
2. Trên đường đến gặp Ba-lác, vua Mô-áp, con lừa cái tôi cỡi đã bị tôi đánh 3 lần.
3. Mẹ tôi là An-ne đã cầu xin tôi nơi Đức Giê-hô-va.
4. Tôi đã xin Chúa cho tôi « tám lòng khôn sáng, để đoán xét dân sự Ngài... »
5. Chúng tôi là 3 người bạn của Đa-ni-ên đã quyết định không ăn hoặc uống bất cứ vật ngon nào của vua.
6. Tôi ở trong bụng cá ba ngày.
7. Tôi là tiếng kêu trong đồng vắng.
8. Tôi đã được Chúa kêu gọi làm môn đồ Ngài ngay lúc tôi ngồi tại sở thu thuế.
9. Tôi đã bị vua Hê-rốt dùng gươm giết chết và tôi là anh của Giăng.
10. Tôi đã bán quyền trưởng nam với bát canh phạn đậu.

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KINH THÁNH
ĐỢT 2 (KỲ 1)

1. Ê-xê-chi-ên 16 : 44c
2. Giô-ên 1 : 6d
3. II Sa-mu-ên 24 : 24d
4. Sáng 44 : 23
5. II Các Vua 7 : 1c
6. Thi Thiên 14 : 4b
7. Nhã ca 8 : 12b
8. Ê-sai 10 : 5b
9. Giê-rê-mi 4 : 5b
10. Ca thương 2 : 10b

* * *

Nhấn tin : Các em tham dự câu đố KT, khi gửi bài đáp về, nhớ biên tên vào giấy ghi câu đáp. Mỗi em có bài đáp riêng của mình. Chị sẽ không nhận bài đáp nào ghi tên hai hoặc ba em, mặc dù trong cùng Ban Nhi đồng, hay anh em ruột.

★

Hạn chót nhận câu đáp 30-10-1972.

* Xin đón xem danh sách đáp trúng câu đố KT đợt 2, kỳ 1 và kỳ 2 đăng trong số báo tới.

Giới thiệu Cây Trong Vườn



Trọng Thế Nha
Sum 1



Võ Anh Tú
Cây Bá Hương



Huỳnh Hữu Tâm
Cây Hạnh 1

TIN TỨC HỘI-THÁNH

ĐA - LẠT.— *Lớp Thánh-kinh Tiều-học.*— Lớp Thánh - kinh tiều-học khóa 8 của Địa-hạt Nam Trung - phần đã được tổ-chức tại Villa Alliance, Đa-lạt từ 9 đến 23-7-72. Khóa học qui-tụ 105 học-viên nam nữ đến từ các nơi trong hạt. Tuy gặp phải mưa gió lạnh lẽo song các học - viên vẫn hăng - hái theo học. « Hội - thánh Đa-lạt rất hoan-hỉ » vì đây là lần đầu tiên Lớp Thánh-kinh Tiều - học được tổ-chức tại Đà-lạt.

MS Nguyễn-Linh.

ĐỊA - HẠT MIỀN - TÂY.— *Thêm 6 Hội-thánh mới.*— Cụ Chủ-nhiệm Địa-hạt Miền Tây vừa cho biết có thêm 6 Hội-thánh vừa thành-lập ở Địa-hạt này kể từ đầu tháng 3-72. Các Hội-thánh ấy là :

1. Đồng-phú (Vinh-long) đã có nhà thờ, do Truyền-đạo Bình-hòa-phước kiêm nhiệm.

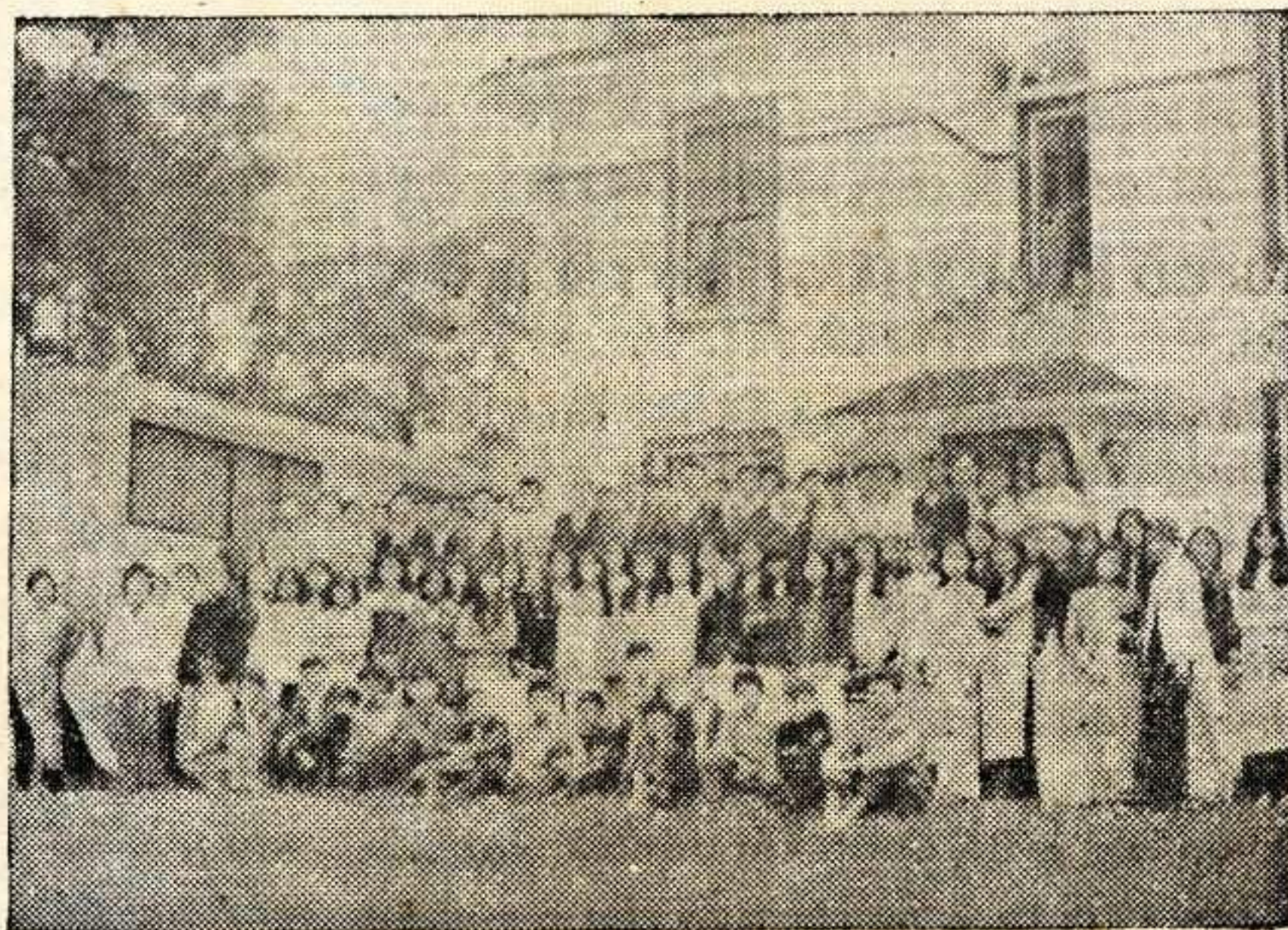
2. Vinh-châu (gần Bạc-liêu) vừa có Truyền-đạo.

3. Sơn-hòa (Kiến-hòa) đã có nhà thờ, do Ông Mục-sư Hàm-long kiêm.

4. Mỹ-xuyên (Ba-xuyên) do Mục-sư Ba-xuyên kiêm.

5. Tân-long (Cù-lao Rừng, Mỹ-tho) đã có nhà thờ.

6. An-phong (Kiến-phong) chưa có nhà



Lớp Thánh - kinh Tiều - học khóa 8 mở tại Villa Alliance Đà-lạt.

thờ. Ông Truyền-đạo vừa nhậm chức đã qua đời vì bị cảm nặng.

Trong kỳ Hội-đồng Địa-hạt Miền Tây họp tại Vinh-long vào đầu tháng 3-72, Văn-phòng Địa-hạt ra thông-cáo cho biết có 71 chi-hội trong Hạt. Đến nay, sau 5 tháng hoạt-động, Địa-hạt có thêm 6 Hội mới và tăng số chi-hội tại Tây Nam-Hạt lên 77.— *Tường-Vi.*

TÔN - ĐẢN.— Nhà thờ mới.— Hội-thánh Tôn-đản (Khánh-hội) vừa hoàn thành tầng dưới của ngôi nhà thờ tái-thiết. Chiều Chúa-nhật 20-8-72 Hội-thánh này đã cử-hành lễ cảm-tạ thật trọng-thề.

Được biết ngôi nhà thờ tái-thiết nói trên xây trên nền của ngôi nhà thờ cũ và theo đồ-án tái-thiết thì « tầng trệt sẽ dùng làm trường học ». Nay Hội - thánh đã được sự chấp-thuận của Ban Trị-sự

Địa-Hạt Đông Nam-phần dùng cả hai tầng tái-thiết cho các hoạt-động bình-thường của Hội-thánh. Kinh-phí xây cất lên đến hơn một triệu đồng do Hội Hoàn-Cầu Khải-Tượng đài-thọ. — *Tường-Vi*

LÁI-THIỆU.— *Kiến-thiết nhà thờ* Hội-thánh Lái-thiệu được thành hình từ giữa năm 1970, nhóm tạm tại nhà một tín-hữu, đến tháng 7-71 một con cái Chúa dâng một căn nhà và thửa đất 12m×25m trị giá 500.000\$, Hội-thánh tại đây, số con cái Chúa gồm 15 gia-đình, lòng luôn ước-ao có một nhà thờ dùng làm nơi nhóm lại và truyền đạo nên ngày 10-10-71 lễ đặt viên đá đầu-tiên đã được tổ-chức và ngày 10-5-72 công-cuộc xây cất bắt đầu. Tài-chánh dự-trù xây-cất nhà thờ và tư-thất là 1.000.000\$. Hội thánh đã lạc-quyên được 400.000\$. Hiện nay công-việc đang xúc-tiến nhưng tài-chánh đã thiếu. Kính xin quý con cái tôi-tớ Chúa cầu-nguyện nhiều cho hầu nhà Chúa tại đây sớm hoàn tất. Tài chánh giúp-đỡ xin gửi về TĐS Phan quang Vũ, Hội thánh Tin-lành Lái-thiệu (Bình-dương) TĐS Phan quang Vũ.

ĐỊA-HẠT MIỀN ĐÔNG.— *Ban Cầu nguyện và Truyền-đạo Địa-hạt Miền Đông* chia làm hai. Trong kỳ họp vào tháng 8-72, Ban này đã chấp-thuận đề-nghị của MS Phạm văn Thanh, Hội-thánh Thông-tây-hội, Gia-định, chia Ban Cầu-nguyện của Địa-hạt Miền Đông ra làm hai ban với hai khu-vực nhóm họp và hoạt-động. Việc phân chia này có các ích-lợi sau đây:

1. Tăng gấp đôi số Hội-thánh được cầu-nguyện và thăm viếng,
2. Tăng gấp đôi số khu-vực được chứng đạo.

3. Các Hội-thánh nhỏ được tiện-lợi và dễ-dàng trong sự đón tiếp Ban.

Được biết số Mục-sư Truyền-đạo và Truyền-đạo sinh Địa-hạt Miền Đông lên tới 100 vị. Và trong các kỳ họp đặc-biệt hầu hết các quý vị đều có mặt. Ban họp mỗi tháng một lần. Chương-trình họp gồm có cầu-nguyện và chứng đạo. Cũng được biết việc phân chia nói trên đã thực hiện trong phiên họp đặc-biệt ngày 25-8-72 tại nhà thờ Khánh-hội. Mục-sư Nguyễn văn Quan được cử làm Trưởng-ban Khu A và Mục-sư Lê văn Phải được cử làm Trưởng-ban Khu B. *Mỹ-Yên*

SAIGON.— *Cơ-quan Xã-hội Tin-lành Á-châu* cung-cấp máy cày. Trong khuôn khổ Chương-trình Khuếch-trương Kinh-tế Hậu Chiến, Cơ-quan Xã-hội Tin-lành Á-châu (Asian Christian Service) đã cung-cấp cho Hội-thánh Bình-tuy, Sa-đéc và Pleiku ba máy cày hiệu Renault, 88 mã-lực. Mỗi Hội-thánh được một chiếc. Ở Hội-thánh Bình-tuy và Sa-đéc các máy cày nói trên thuộc quyền sở-hữu của Hội-thánh. Riêng ở Pleiku, một tổ-chức tư-nhân gồm các anh em tín-hữu « đã dành toàn quyền xử-dụng máy cày nói trên. »

Được biết Cơ-quan Xã-hội Tin-lành Á-châu hiện đang hoạch-định một chương-trình cộng-tác rộng lớn với Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam. Cô Trần thị Ngân một tín-hữu Tin-lành, Quản-trị-viên Chương-trình của Cơ-quan này ngỏ ý mong mỗi sẽ có một Ủy-ban của HTTLVN làm việc bên cạnh Cơ-quan để cùng Cơ-quan soạn-thảo một kế-hoạch cho sự hợp-tác giữa Cơ-quan và Hội-thánh. Cô Ngân cũng cho biết, hiện Cơ-quan có một ngân-khoản dồi dào đặc-biệt dành cho Hội-thánh Tin-lành Việt-nam trong « Chương-trình Khuếch-trương Kinh-tế Hậu-chiến » nói trên. — *Tường-Vi*

QUẢN-LONG.— *Hội-thánh hồi-sinh.*
Tin từ Quản-long cho hay, « Hội-thánh đã hợp-nhất tổ-chức những tiểu-tồ cầu-nguyện và tái đặt trọng-tâm hoạt-động vào công việc rao-truyền Tin-lành. » Kể từ ngày Truyền-đạo Nguyễn-Thanh-Phong được bổ-chức đến đây — vào tháng 6, 1972 — đã có 10 đồng-bào cầu-nguyện tiếp-nhận Chúa. Điều quan-trọng nhất là câu hỏi nghi-ngờ về hiệu-quả và tính-chất thiêng-liêng của cơ-cấu giáo-hội đã được đặt lại. « Đấng Christ luôn luôn là Đầu của Hội-thánh. Ngài cũng là nền của Hội-thánh và Ngài không bao giờ buồn ngủ. »

Chúng tôi đang chờ-đợi những kết-quả mới nhất từ Hội-thánh Quản-long. Hội-thánh này được thành-lập hơn 10 năm qua tại quận-ly Quản-long. Quận-ly Quản-long còn mang tên là Tắc-vân cách tỉnh-ly Cà-mau, tỉnh An-xuyên 6 cây số.

Tường-Vi

TÚC-TRUNG.— *Tái-thiết nhà thờ.*
Tin từ Túc-Trung (tỉnh Long-khánh) cho hay, Hội-thánh Túc-trung đang lo tái-thiết nhà thờ « để có đủ chỗ cho anh em tín-hữu nhóm lại. » Được biết Hội-thánh hiện đang có 800 tín-hữu mà phần đông là đồng-bào Thượng có cuộc sống rất chật-vật.

Kinh-phí dự-án tái-thiết lên đến một triệu-đồng. Hội-thánh đã hoàn-thành móng và nền, nhưng chưa có tiền để xây cất.

Tường-Vi

TIN KHẨN

QUẾ-SƠN.— *Tín-hữu tử-nạn* —
Tin nhận được từ Saigon qua đường điện-thoại viễn liên từ Đà-nẵng cho biết Mục-sư Nguyễn Văn Sỹ và Bà bị thương nặng trong một trận đánh đẫm máu xảy ra vào ngày 18/8 tại Quận-ly Quế-sơn, tỉnh Quảng-nam. Nguồn tin trên cũng cho hay hai trưởng nữ của Ông Bà Mục-sư

bị tử-nạn cùng với 33 tín-hữu khác và bị để lại giữa đồng gạch vụn trong khi đó có 20 tín-hữu khác bị thương, 5 bị bắt dẫn đi và 5 mất tích. Cơ-sở của Hội-thánh này gồm nhà thờ, tư-thất và phòng nhóm thanh-niên bị hư-hại hoàn toàn.

Quận ly Quế sơn cách Đà-nẵng khoảng 40 cây số là một nơi sản-xuất quế. Tin sau cùng cho biết Ông Bà Mục-sư cùng gia-đình và số tín-hữu còn lại đã di tản khỏi vùng lửa đạn.

Nguồn tin từ Đà-nẵng cũng cho hay, nhà thờ và tư-thất Hội-thánh Tiên-phước (gần Quế sơn) cũng bị hư hại hoàn-toàn ngay khi chiến cuộc từ Quế sơn lan tràn đến quận ly này. « Tín hữu tản cư hết sức vội vàng đến nỗi không mang được gì theo cả. »

Ngày 14-9-72, chúng tôi tiếp được thư của Mục-sư Nguyễn Văn Sỹ cho hay hiện nay vết thương của ông gần lành và đang còn điều-trị. « Tuy nhiên vết thương lòng còn nặng nề lắm, không vì tang riêng của gia-đình nhưng vì cái tang chung của Hội-thánh. Nhà thờ sụp đổ 35 người chết... » Ông có ghi danh-sách 28 người tử-nạn, chúng tôi xin đăng-tải để các tôi-tớ con cái Chúa khắp nơi được biết mà cầu-nguyện xin Chúa an-ủi các tang-quyển : 1. Nguyễn thị Mỹ-Dung (con MS Sỹ), 2. Nguyễn thị Mỹ-Đức (con MS Sỹ), 3. Hà thị Tiền, 4. Lê Hùng, 5. Nguyễn thị Hường, 6. Phạm thị Điền, 7. Nguyễn thị Hiên, 8. Tạ thị Tâm, 9. Nguyễn thị Đào, 10. Lê thị Như, 11. Hà thị Chút, 12. Võ thị Trái, 13. Nguyễn Hào, 14. Nguyễn Hồng, 15. Lâm thị Sự, 16. Nguyễn Cu, 17. Phạm thị Hiền, 18. Phạm Sơn, 19. Phạm thị Hòa, 20. Phạm thị Lang, 21. Đặng thị Mai, 22. Trần Nhơn, 23. Nguyễn thị Tứ, 24. Trần ngọc Ái, 25. Võ đình Diên, 26. Đặng Ban, 27. Phạm Huệ, 28. Võ Hảo, 29. Phùng Lự, 30. Bùi thị Tri, 31. Võ thị Siêm, 32. Lê thị Nhung, 33. Nguyễn thị Thảo.

TIN ĐẶC BIỆT



* *Giám-đốc Hội Hoàn-Cầu Khải-Tượng Việt-nam nhận lãnh thêm trọng trách*

Mục-sư Giám-đốc Hội Hoàn-cầu Khải-tượng Việt-nam đã được đề-cử giữ những chức-vụ quan-trọng ở Phi-luật-tân, Mã-lai và Kampuchea bên cạnh Việt-nam. Tin từ Hội Hoàn-cầu Khải-tượng cho biết Mục-sư Giám-đốc đã được giao-phó mở-mang hoạt-động của Hội ở các quốc-gia nói trên, sau kỳ nghỉ hạn ba tháng ở tiểu-bang California, Hoa-kỳ.

Mang biệt-danh là người say-mê nói về danh Jêsus (Cozart's Crazy Converts), Mục-sư đã đặt nặng chức-vụ rao-truyền Tin-lành bên cạnh các hoạt-động giáo-dục, y-tế và xã-hội. Do đó ở bất cứ quốc-gia nào được bổ-nhiệm chức-vụ giám-đốc, Mục-sư cũng trung-thành với nguyên-tắc cộng-tác với các Hội-thánh Tin-lành quốc-gia đó. Hàng vạn người ở Á-châu đã được cứu qua chức-vụ của Ông và hàng ngàn vị Mục-sư, Truyền-đạo đã nhận thêm linh-lực qua các Hội-đồng Mục-sư Truyền-đạo Ông đứng ra tổ-chức.

Riêng tại Việt-nam, hơn 20 ngàn học-sinh nam nữ đã và đang được nghe Tin-lành và hơn 6 500 đã tiếp-nhận Christ. Hội Hoàn-cầu Khải-tượng hiện đang bảo-trợ trên 85 trường và cô-nhi viện của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, và đang rao giảng Tin-lành cho quân-nhân hoặc ở các quân-y viện trên toàn quốc, các trung-tâm huấn-luyện, các quân lao và tận các chiến-trường nữa.

* *Mục-sư Hội-trưởng gia-nhập Ủy-Ban Triệu tập và Hoạch Định Chương Trình Hội-Nghị Tin-Lành Thế-giới*
Trong bức thư đề ngày 3/4/1972 viết

tại thành-phố Montreat, tiểu-bang North Carolina, Hoa-kỳ, Tấn-sĩ Billy Graham đã chánh-thức mời Mục-sư Hội-trưởng gia-nhập Ủy-ban Triệu-tập và Hoạch-định Chương trình Hội-nghị Tin-lành Thế-giới dự-định sẽ họp ở Âu-châu vào tháng 9/1974.

Đây sẽ là Hội-nghị Thế-giới lần thứ hai do Đoàn Truyền Giáo Billy Graham tổ-chức. Hội-nghị lần thứ nhất đã họp tại Bá-linh, Đức quốc vào tháng 10/1966, Mục-sư Hội-trưởng HTTLVN đã tham-dự. Được biết sau Hội-nghị Tin-lành Thế-giới lần thứ 1, khoảng 10 hội-nghị khác có tính cách vùng đã được tổ-chức ở 10 địa-điểm khác nhau. Riêng ở Đông-Nam-Á, Hội-nghị Tin-lành vùng đã họp lại tại Tân-Gia-Ba.

Được biết Mục-sư A. Jack Dain ở thành phố Sydney, Úc-châu đã được mời làm Chủ tịch Ủy-Ban Triệu-tập và Hoạch định Chương trình Hội nghị nói trên. Trong bức thư mời nói trên Tấn sĩ Billy Graham viết: «Đoàn Truyền giáo chúng tôi sẽ hỗ trợ mọi nỗ-lực, nhất là về nhân-lực và tài-lực.» *Tường Vi*

* *40 người tin Chúa ở Li-ban*

Tin từ Li-ban cho hay, từ đầu năm 1972 đến nay có hơn 40 người Li-ban đã tin-nhận Chúa qua chức-vụ của Mục-sư Peter Melko, chủ-tọa Hội-thánh Ashrafieh thủ đô Beirut. Xứ Li-ban — sát nách Do-thái — là một quốc-gia thuộc khối Á-rập. Điều đáng đề ý là đầu người Á-rập tin Chúa, họ vẫn không công-nhận sự thành hình và tồn-tại của quốc-gia Do-thái, một sự thành hình và tồn-tại mà Kinh-thánh đã dự-ngôn hàng chục thế kỷ trước!

CHỨNG-NHÂN CỦA JÊSUS

Nhạc: Lê Ngọc Vinh (1962)

Lời: L.N.V.

1- Ai là chứng-nhân của Jê-sus chôn-thân mau truyền nguồn
 2- Thương dỗi tối-tăm Chúa hi-sinh thân vàng. Bao điều đau
 3- Ai là chứng nhân của Jê-sus chôn-thân mau truyền ra
 sáng Chúa ra muôn dân. Ai là chứng-nhân của Jê-sus con
 đôn Chúa thay ta mang. Ôi tình Chúa cao sâu lớn chi sánh
 khắp thế-gian cứu an. Ai là chứng-nhân của Jê-sus con
 Trời mau cùng chung bước truyền rao nơi nơi. Mau mau đi
 đây. Ta nguyện dâng-hiến hồn-thân hôm nay.
 Trời mau truyền danh Chúa hằng ngày nơi nơi
 ra (mau mau đi ra) Hỡi, chúng-đạo-viên ơi! Mau mau đi rao (mau mau đi rao) Tin
 Lành đến người người. Tuy bao gian-lao, nguy-nạn, ta luôn hàng-
 say, trung-toàn, đem rao danh Chúa Quyền-Năng.-

GHI MUA THÁNH KINH NGUYỆT SAN 1973

Ngay từ bây giờ, kính mời Quý vị ghi mua TKNS 1973. Trọn năm 10 số, 400 đồng. Yêu-cầu vì công việc chung của nhà Chúa, mỗi Hội-thánh cử một ủy-viên lãnh trách-nhiệm lập danh-sách, thu tiền và gửi về cho Ty Quản-lý TKNS để chúng tôi quyết định số in.

Ngoài ra giá báo chánh-thức như ghi trên, nếu Quý vị nào được cảm-dộng, muốn dâng giúp thêm cho ngân-quỹ TKNS, chúng tôi xin vô-cùng cảm-lạ.

TY QUẢN-LÝ